

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

07/2025

Sự xấu xa tày đình của một linh hồn cũng không làm Ta nổi cơn thịnh nộ; trái lại, trái tim Ta động lòng xót thương họ hết tình (NK 1739).

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 07/2025

LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng

Tình hình thế giới trong những tháng vừa qua, thậm chí trong vài năm vừa qua có phần hơi khó khăn. Trước tiên ai trong chúng ta cũng nhận thấy kinh tế khó khăn: nhiều cửa hàng, công ty bị thua lỗ, bị đóng cửa, có nơi phải trả lại mặt bằng vì buôn bán ế ẩm không thể trụ nổi. Thực sự chúng ta không phải là những người chuyên môn để đánh giá chính xác tình trạng này. Tuy nhiên hiện tượng làm ăn khó khăn thì ai cũng nhận ra.

Điều làm cho chúng ta lo âu nữa là chiến tranh ngày càng lan rộng và cường độ chiến tranh ngày càng cao. Dĩ nhiên chúng ta không mong muốn chiến tranh nhưng chiến tranh vẫn xảy ra và lan rộng. Vậy thì lan rộng đến đâu? Một câu hỏi mà không ai muốn đối diện trước câu trả lời là chiến tranh kéo dài đến vô tận. Không lẽ chúng ta phải đối diện đến một sự thật không ai muốn là nhân loại giảm dân số do chiến tranh. Vậy mà chiến tranh vẫn xảy ra bất chấp ý muốn của mọi người là được sống Hòa bình.

Trong những cuộc chiến này người ta thấy nổi lên một nguyên tắc. Mắt thế mắt rằng thế rằng. Ở đây người ta thấy vắng bóng lòng thương xót. Bên này thiệt hại thì cũng tìm cách làm cho bên kia thiệt hại, thậm chí thiệt hại nhiều hơn, làm chết người nhiều hơn. Hình như bên nào cũng nghĩ rằng: Thành công là ở chỗ bên kia bị thiệt hại nặng nề hơn mình. Nhưng thực tế cho thấy theo nguyên tắc Mắt thế mắt, rằng thế rằng thì hai bên không còn cái rằng nào.

Những cuộc chiến tranh như thế làm cho nhân loại hay quốc gia hay vùng miền bị suy kiệt. Nhiều triệu người bị qua đời. Điều này làm nổi bật ý nghĩa của việc Thiên Chúa thương xót con người. Con người tội lỗi, xúc phạm đến Thiên Chúa nhưng Thiên Chúa vẫn thương xót con người và cho con người con đường sống. Chúng ta tồn tại là do Lòng Thương Xót của Chúa.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Tông đồ là kẻ được sai đi. Vì thế làm tông đồ rất khác với làm chuyên viên. Làm chuyên viên thì cần phải có tài năng. Còn làm tông đồ thì chỉ cần đi theo lệnh Chúa sai, đến với người Chúa sai mình đến, và mọi việc khác hầu như Chúa sẽ làm tất cả.

NHỮNG KẺ MANG BÌNH AN

Lời đầu tiên mà Chúa Giêsu dạy các môn đệ phải nói khi vào một nhà nào là "Bình an cho nhà này". Như thế nghĩa là họ sẽ làm những sứ giả của sự bình an. Nói cách khác, làm sứ giả của bình an là sứ mạng đầu tiên của người môn đệ Chúa.

Bình an không phải là một cái gì tiêu cực do không có chiến tranh và thù hận. Nó đòi phải có tinh thần cởi mở, tình huynh đệ, lòng khoan dung, thiện chí và ước muốn hòa giải. Nó buộc chúng ta đi đến với người khác. Nó giúp chúng ta gỡ bỏ những rào cản của nghi kỵ, sợ hãi, thành kiến và óc cố chấp.

Trước lúc Rước Lễ, chủ tế chúc "Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em". Đây thực là

một món quà quý giá mà thế gian không thể ban tặng được. Tiếp đó chủ tế kêu gọi "Anh chị em hãy chúc bình an cho nhau". Đáp lời Ngài, chúng ta chào nhau, đến bắt tay nhau hoặc ôm hôn nhau. Ước chi những cử chỉ đó không phải chỉ là hình thức mà thực sự bày tỏ lòng thân thiện của chúng ta. Cuối Thánh lễ, chủ tế lại chúc "Chúc anh chị em ra đi bình an". Câu này có nghĩa là chúng ta đã đến nhà thờ lãnh nhận bình an của Chúa, vậy khi ra về chúng ta cũng hãy mang bình an ấy đến cho mọi người chúng ta sẽ gặp gỡ.

Đã qua hơn 2000 năm, nhưng lời dạy của Chúa Giêsu vẫn như đang nói với chúng ta hôm nay: "*Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt lại ít*" (Lc 10, 3). Cánh đồng lúa menh mông còn bị bỏ hoang không thợ gặt hái. Thế giới này dường như vẫn còn mò mẫm trong bóng đêm dày đặc của sự dữ, của tranh chấp, của oán thù; rất cần những đốm sáng của tình thương, của khoan dung, của tha thứ. Thế nên, không lạ

gì Chúa Giêsu đã nói: *"Anh em hãy ra đi. Nay Thầy sai anh em đi như chiên con vào giữa bầy sói"* (Lc 10, 3).

"Ra đi" chứ không phải *"ở lại"*, đó là một lệnh truyền. Cả cuộc đời của Thầy là một hành trình: Sinh ra ngoài đường, sống và rao giảng ngoài đường, cuối cùng chết cũng ngoài đường. Thầy luôn lên đường và không ngừng ra đi. Công đồng Vaticano II cũng long trọng khẳng định: *"Tự bản tính, Giáo Hội luôn hành phải truyền giáo"* (TG 2). Thánh GH Gioan Phao lô II cũng quả quyết: *"Không một ai trong những người tin vào Đức Kitô, không một tổ chức nào trong Giáo Hội được miễn khỏi trách vụ cao cả này: Đó là loan báo Đức Kitô cho mọi dân tộc"* (Sứ vụ Đấng Cứu Độ, 3).

Vậy ơn gọi của người tín hữu Kitô là *"Ra đi"*.

Ra đi đem "bình an" đến cho các dân tộc, bình an giữa mọi người với nhau, bình an với Chúa.

Ra đi chữa lành bệnh nơi thể xác cũng như trong tâm hồn.

Ra đi loan báo Nước Thiên Chúa đã đến gần, nước tình yêu và ân sủng, nước công chính và bình an.

Thánh Phao lô đã phải thốt lên: *"Khốn cho thân tôi: nếu tôi không rao giảng Tin Mừng"* (1Cr 9, 16). Nhưng việc làm mới chứng thực cho lời rao giảng, và lời rao giảng sẽ soi sáng cho việc làm. Ra đi là để làm chứng, và lời chứng sáng giá nhất chính là việc làm. Đúng như L. Moody đã nói: *"Các ngọn hải đăng không thổi còi ầm ĩ, chúng chỉ chiếu sáng"*.

CHUYỆN MINH HỌA

Ngày kia, thánh Phanxicô Assadi nói với một thầy dòng: "Nào chúng ta cùng đi phố và giảng đạo". Hai người ra đi, hết con đường trước mặt, quẹo sang đường khác rồi về nhà. Thầy dòng thắc mắc hỏi: "Con nghe ngài nói là mình đi phố và giảng đạo cơ mà!". Thánh Phanxicô đáp: "Chúng ta đã giảng đạo rồi đó! Khi chúng ta đi đường. Mọi người nhìn ta, thấy phong cách của ta, nghĩ về đời sống của ta và rồi họ sẽ thắc mắc về nguồn sống nơi linh hồn của họ. Như thế chẳng phải là ta đã giảng đạo cho họ rồi sao?".

Câu nói của thánh nhân quả là khôn ngoan. Người Kitô-hữu không có cách truyền giáo nào hay hơn là chính đời sống chứng tá của họ.

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Thầy tư tế và thầy Lêvi là những người chỉ quan tâm đến bản thân mình: khi gặp một tình huống đặc biệt, họ nghĩ đến bản thân họ trước (không dừng lại chăm sóc người bị nạn vì sợ trễ giờ, vì sợ ô uế nếu đụng vào xác chết).

Người Samaria là người biết nghĩ đến người khác: khi gặp người bị nạn, anh chỉ biết tìm cách giúp đỡ nạn nhân, không ngại mất giờ, mất công và mất tiền.

Thầy tư tế và thầy lêvi chú ý giữ luật ghi trên sách vở (luật quy định về thanh sạch và ô uế); Người Samaria giữ luật trong tim (luật yêu thương).

Thầy tư tế và thầy lêvi không phạm tội nào về lời nói hay việc làm, nhưng phạm tội thiếu sót vì đã bỏ qua không làm điều mình phải làm.

Người Samaria là một người chăm sóc (carer)

Loại người này rất hiếm thấy trong xã hội, vì trong xã hội ai

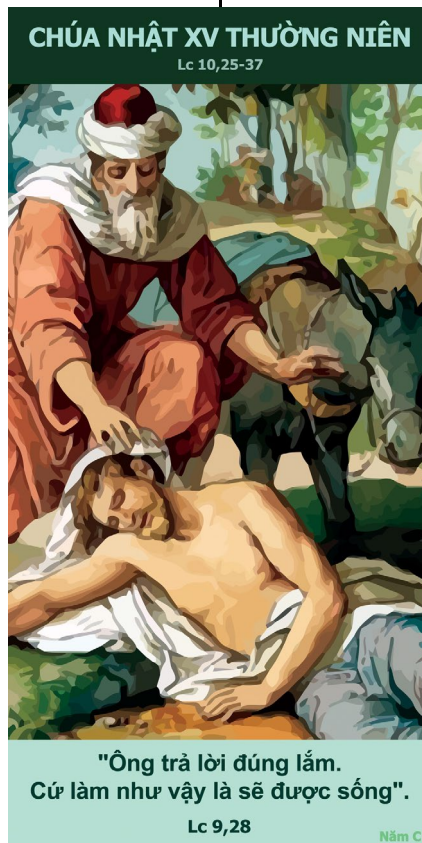
nấy chỉ biết lo cho mình, ít ai để ý chăm sóc người khác, nhất là chăm sóc những người xa lạ không có quan hệ gì tới mình.

Nhưng loại người này rất hữu ích cho xã hội. Bằng những việc chăm sóc âm thầm, nhỏ bé, họ chính là muối và men làm cho xã hội bớt đau khổ, bớt xấu xa và thêm tốt đẹp.

Khi đề cao người Samaria, Chúa Giêsu muốn chúng ta cũng phải là những người chăm sóc. Con đường Giêrusalem tới Giêricô chính là đường đời, trên đó

không thiếu những người bất hạnh cần được chăm sóc. Mỗi người cũng được Chúa ban có nhiều khả năng chăm sóc: một lời an ủi động viên, một cử chỉ thân ái, một giúp đỡ thiết thực chính là chút rượu và chút dầu xoa dịu những thương đau cho người anh em mình đang gặp đau khổ (FM).

Sở dĩ người ta không dám làm một cái gì đó cho những người



anh em, là vì họ không có can đảm vượt qua nỗi sợ.

Sở dĩ thầy tư tế và thầy Lê vì *"tránh qua bên kia mà đi"* là vì các thầy sợ ô uế khi đụng vào xác chết, sợ bọn cướp còn ẩn nấp đâu đây, sợ rắc rối phiền hà đến bản thân.

Sở dĩ chúng ta không dám làm một cái gì đó cho người anh em khi họ cần giúp đỡ, là vì chúng ta sợ phải thiệt thòi, sợ tốn công sức, sợ mất thời gian, sợ phải trả giá, sợ đụng đến sự an toàn, tiện nghi của mình. Chúng ta muốn được yên thân! Thầy tư tế và thầy Lêvi đã tự hỏi: *"Điều gì sẽ xảy ra cho tôi, nếu tôi dừng lại và săn sóc người anh em bị đánh như tử?"*. Trái lại, người Samari đã đảo ngược câu hỏi: *"Điều gì sẽ xảy ra cho người anh em bị đánh như tử, nếu tôi không dừng lại và chăm sóc người ấy?"*. Người Samari tốt lành đã xả thân vào một hành động vị tha đầy nguy hiểm.

Yêu thương không phải là cho đi một cái gì, nhưng là cho đi chính bản thân. Yêu thương là hy sinh, là quên mình, là hiến thân phục vụ tha nhân: Kahil Gibram có một câu nói chí tình: *"Bạn cho đi quá ít khi chỉ*

cho đi của cái. Chỉ khi nào cho đi chính mình, bạn mới thực sự cho đi". Càng đi tìm bản thân, con người càng đánh mất chính mình. Càng co cụm trong vỏ ốc ích kỷ của mình, con người càng chết dần mòn trong nỗi cô đơn. Càng muốn được yên thân, con người càng vong thân.

Nỗi khát khao hạnh phúc của con người chỉ có thể được lấp đầy khi họ biết đến gần, cúi xuống phục vụ tha nhân.

Con người chỉ thành đạt thực sự, con người chỉ thực sự là người khi họ dám sống chết cho anh em.

Người tín hữu Kitô chỉ thực sự là con Chúa khi họ dám tiêu hao vì người khác. Mẹ Têrêsa Calcutta nói: *"Kitô hữu là người trao ban chính bản thân mình"*.

Yêu rồi làm. Khi đã yêu rồi chúng ta sẽ biết phải làm gì cho người anh em. Khi đã yêu rồi chúng ta sẽ có sáng kiến để xả thân vì mọi người, nhất là những người nghèo hèn đau khổ. Khi đã yêu rồi, chúng ta sẽ biết cách làm cho kẻ xa lạ nên người thân cận, kẻ thù địch nên người bạn tốt, chỉ cần chúng ta dám đứng lại, đến gần và cúi xuống trước anh em.

CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Đối với nhiều người, cầu nguyện là nói để xin. Nhưng, xét theo một nghĩa nào đó, sự cầu nguyện đích thực chỉ bắt đầu khi ta ngừng nói. Cách cầu nguyện tốt nhất là ở bên chân Chúa, chẳng nói lời nào và cũng chẳng làm gì cả, như Maria vậy.

Có người nghĩ rằng làm việc là cách chứng tỏ cụ thể tình yêu của mình đối với Chúa, cho nên cứ ngồi im bên chân Chúa là mất giờ vô ích, nhất là khi ta còn nhiều việc phải làm. Có lẽ đúng. Nhưng nếu làm việc mà không cầu nguyện thì những việc làm kia dễ trở thành những việc làm vì mình và cho mình chứ không phải vì Chúa và cho Chúa; và cũng có thể chúng trở thành những việc của mình chứ không phải của Chúa. Kết quả là sau khi ngưng việc, ta cảm thấy lòng mình trống rỗng, con người mình rất hời hợt nông cạn.

Nhà tâm bệnh học Thomas Moore nói: "Có người có thể chữa khỏi những rối loạn tâm thần chỉ cần bằng cách tự ban cho mình mỗi ngày một ít phút tĩnh lặng suy nghĩ". Đối với sức



khỏe tâm thần mà đã là như thế, huống chi đối với sức khỏe siêu nhiên.

Chuyện minh họa: Một bà lão đến một Linh mục xin tham vấn:

- Thưa cha, tôi đã cầu nguyện không ngừng suốt 14 năm qua, nhưng tôi chả cảm thấy sự hiện diện của Chúa gì cả.

- Thế bà có cho Chúa cơ hội để nói với bà lời nào không?

- À... không. Tôi cứ nói miết. Nhưng như thế không phải là cầu nguyện sao?

- Không. Bây giờ tôi khuyên bà mỗi ngày bỏ ra 15 phút chỉ ngồi im trước mặt Chúa thôi.

Bà cụ đã làm theo lời khuyên đó. Chỉ vài ngày sau, bà trở lại khoe:

- Thật tuyệt diệu: Khi tôi nói với Chúa thì tôi chẳng cảm thấy gì cả. Nhưng khi tôi ngồi yên trước mặt Ngài thì tôi thấy như mình được sự hiện diện của Ngài bao phủ lấy tôi.

Chúa phán: "Macta, Macta ơi! Chị lo lắng và lằng xằng nhiều chuyện quá! Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị lấy

đi" (Lc 10, 41-42). Phần tốt nhất ấy chính là ở bên cạnh Chúa, lắng nghe Chúa nói, và cầu nguyện với Chúa.

Mẹ Têrêsa Calcutta, một nữ thánh giữa đời thường, mỗi ngày trước khi bước xuống "địa ngục Calcutta" để chăm sóc những người cùng khổ, hoặc đi vào "nhà hấp hối" để an ủi các kẻ liệt, các nữ tu của Mẹ đã quì cầu nguyện trước Thánh Thể một tiếng đồng hồ để kín múc nơi Chúa: tình yêu, sức mạnh, lòng can đảm và nhiệt huyết tông đồ.

Hoạt động tông đồ là mang tình yêu Chúa đến với anh em, tại sao chúng ta lại không kín múc nơi Chúa là suối nguồn yêu thương. Cho dù là hoạt động truyền giáo, hoạt động từ thiện bác ái, hay sinh hoạt hằng ngày theo bốn phận, chúng ta cũng đừng quên "chọn phần tốt nhất" này. Hãy nhớ lời Chúa: "Không có Ta, chúng con không làm gì được".

Các triết gia phương Tây có khuynh hướng hoạt động cho rằng Chúa không làm gì, con người làm hết. Các triết gia phương Đông trái lại ưa thích thuyết tĩnh học, để Chúa làm hết và con người không làm gì. Nhưng khuôn vàng thước ngọc của chúng ta là: "Cầu nguyện và hoạt động", Macta phải đi đôi

với Maria. Cầu nguyện là linh hồn của hoạt động, và hoạt động là kết quả của cầu nguyện. P.Graef có một câu nói rất thâm thúy: "*Hoạt động mà không có cầu nguyện là thiếu nguyên tắc căn bản, cầu nguyện mà không có hoạt động là thiếu đất gieo hạt*".

Tuy nhiên, có một cám dỗ khiến chúng ta khó thoát khỏi. Đó là nhiều khi chúng ta tưởng mình phục vụ Chúa, nhưng hóa ra chúng ta phục vụ chính mình. Nhìn Mácta lắng xống dọn bữa ăn, chúng ta thấy đáng dấp của chính mình. Chúng ta hoạt động để được tiếng khen, để gây chú ý: "*Thưa Thầy, em con để mình con phục vụ mà Thầy không để ý tới sao? Xin Thầy bảo nó giúp con một tay*" (Lc 10, 40-41). Chúng ta mời gọi kẻ khác cộng tác, cũng là để phục vụ cho chương trình của chính mình.

Đôi khi chúng ta cầu nguyện cũng là để kéo Chúa về "phe mình", xin Chúa ủng hộ để cá nhân mình sớm được vẻ vang. Chúng ta muốn mình luôn được thành công. Chúng ta không chấp nhận thất bại. Chúng ta mãi nguyện với những hoạt động tông đồ của mình. Chúng ta hài lòng với công cuộc từ thiện của chúng ta. Chúng ta đi tìm chính mình!

CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN, NĂM C

LỜI CẦU XIN CỦA ABRAHAM

Lời cầu xin của Abraham có nhiều điểm hay, đáng để chúng ta bắt chước:

- Ông không cầu xin cho bản thân mình, mà cho người khác, những người không phải là bà con hay bạn bè thân thích gì của ông cả.

- Ông không cầu xin cho những người đạo đức công chính, mà xin cho những người tội lỗi.

- Ông đã nại vào lòng thương xót của Chúa và vào "uy tín" của một số người công chính.

Nhưng có một điểm mà Abraham chưa làm gương cho chúng ta được. Đó là xem ra ông chưa tin tưởng hoàn toàn vào Chúa cho nên đã dừng lại ở con số 10 người công chính chứ không dám tiến xa hơn vào lòng thương xót vô biên của Chúa.

XIN, TÌM VÀ GỖ

Chúa Giêsu khuyến khích chúng ta hãy xin, hãy tìm và hãy gõ cửa. Nghĩa là đức tin của chúng ta phải là một hành động tích cực chứ không phải là một



thái độ thụ động chỉ biết đợi chờ.

Tuy nhiên lắm khi vì tự phụ mà chúng ta không xin, nên chúng ta không nhận được; lắm khi vì chúng ta lười biếng mà không tìm, nên chúng ta không gặp; lắm khi vì chúng ta nhút nhát mà không gõ cửa nên không được mở cho.

Đừng thụ động ngồi chờ ơn Chúa như những quả sung từ trời rụng xuống. Hãy khiêm tốn, siêng năng và bạo dạn mà xin, mà tìm và gõ cửa. Nếu điều đó tốt cho chúng ta thì chắc chắn Thiên Chúa là Cha nhân hậu sẽ ban cho chúng ta.

TẠI SAO PHẢI CẦU XIN CÁCH KIÊN TRÌ?

Phải kiên trì khi cầu xin là để tăng thêm ước muốn của chúng ta, và cũng là để tăng thêm giá trị ơn Người sẽ ban. Nếu chúng ta không nhận được điều mình xin, thì không phải là Chúa không sẵn sàng ban ơn, nhưng có thể điều cầu xin ấy không mang lại ích lợi cho linh hồn chúng ta, hoặc Người muốn dành cho chúng ta một ơn lớn

lao hơn. Cho dù sự đáp trả của Chúa không như lòng chúng ta mong ước hay không đúng lúc chúng ta mong đợi, thì đó cũng là bởi sự khôn ngoan và lòng yêu thương của một người Cha đầy tình nhân ái.

VÀ CHÚA NÓI KHÔNG

- Tôi xin Người lấy niềm kiêu hãnh của tôi đi. Và Người nói "không". Người nói việc lấy đi không phải do Người mà là tôi phải từ bỏ nó.

- Tôi xin Người làm cho đứa bé tật nguyền của tôi được lành lặn. Và Người nói không. Người nói tinh thần của tôi mới là tất cả, còn thể xác chỉ là nhất thời thôi.

- Tôi xin Người ban cho tôi sự kiên nhẫn. Và Người nói không. Người nói kiên nhẫn là một phó sản của nỗi gian nan khổ cực, không ban được mà phải tự kiếm lấy.

- Tôi xin Người ban cho tôi hạnh phúc. Và Người nói không. Người nói Người ban cho tôi những lời chúc lành, hạnh phúc tùy thuộc nơi tôi.

- Tôi xin Người vứt bỏ nỗi đớn đau. Và Người nói không. Người nói khổ đau sẽ đưa con ra khỏi những lo toan trần thế và đưa con lại gần Ta hơn.

- Tôi xin Người làm cho tinh thần tôi phát triển. Và Người nói không. Người nói sẽ cho tôi sự sống để tôi vui hưởng tất cả mọi thứ.

- Tôi xin Người giúp tôi yêu thương những người khác nhiều như Người yêu tôi. Và Người nói: À, cuối cùng thì con cũng có một ý tưởng hay.

XIN ĐIỀU NÀY ĐƯỢC ĐIỀU KHÁC

Tôi xin Chúa cho tôi sức khỏe để tôi có thể làm được những việc lớn lao - Ngài lại ban cho tôi sự yếu đuối để tôi làm mọi việc cách tốt hơn.

Tôi xin Chúa cho tôi giàu sang để tôi có thể sống hạnh phúc hơn - Ngài lại ban cho tôi sự nghèo nàn để tôi sống khôn ngoan hơn.

Tôi xin Chúa ban cho tôi quyền lực để được người đời xưng tụng - Ngài lại ban cho tôi sự mọn hèn để tôi ý thức cần đến Ngài hơn.

Tôi xin Chúa ban cho tôi mọi sự, nhờ đó tôi tận hưởng thú vui cuộc sống - Ngài lại ban cho tôi cuộc sống để nhờ đó tôi tận hưởng mọi sự.

Tuy tôi chẳng được tất cả những điều tôi xin, nhưng lại nhận được mọi thứ tôi cần (Anon).

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 114

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Ngày 01-6-2025 vừa qua, chương trình “Tiếng Đức Tin” (*VOF*)¹ thuộc Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo hạt Phú Thọ đã tổ chức buổi “Trao Quà Đức Tin” đến một số đơn vị tham gia: (1) Hội CBMCG Giáo hạt Phú Thọ; (2) Truyền thông Giáo hạt Phú Thọ; (3) Ca đoàn Ephata... và đến với rất nhiều đơn vị, cá nhân khác nữa trong cũng như ngoài giáo hạt.² Trên thực tế, tầm nhìn về sự thành công khiêm tốn như “hạt cải đức tin...” trong nỗ lực sống đạo, sống đức tin của *VOF* đã được định hướng và nuôi dưỡng ngay từ những ngày đầu (đến nay đã hơn tám tháng):

Xin nồng nhiệt chúc mừng và tích cực hiệp thông với *VOF* I-2024. Hy vọng sân chơi văn hóa lành mạnh, hoa trái đức tin sẽ nở rộ... ‘cũng là sân chơi dân *Areopagus* theo cách nói của ĐTGM Giuse Nguyễn Năng – dành cho các bạn trẻ (1) thích âm nhạc, yêu thánh ca, (2) có khiếu kể chuyện...; muốn diễn tả đức tin bằng tâm tình cầu nguyện, muốn diễn tả tâm tình cầu nguyện bằng lời ca tiếng hát hoặc câu chuyện kể về đức tin, muốn ca hát và kể chuyện để cùng nhau sống đạo, khám phá những hoa trái đức tin quý báu, đồng thời góp phần vào công cuộc loan báo Tin Mừng’ Đức Ki-tô Giê-su”.³

¹ “Tiếng Đức Tin”: *The Voice of Faith (VOF)*

² “Tạ ơn Chúa và chúc mừng cha cùng Ban Tổ chức. Mỗi người một cách, mỗi người một đặc sủng, tất cả đều góp phần Phúc âm hóa...” (15-9-2024). “Chào cha, chúc mừng *VOF*. Cầu chúc mọi người cảm nhận được niềm vui trong đức tin...”. (14-5-2025) (ĐTGM. Giuse Nguyễn Năng)

³ Trích lời chúc lành của linh mục Gio-an Bao-ti-xi-ta Vũ Mạnh Hùng, hạt trưởng giáo hạt Phú Thọ (10-9-2024).

Vấn đề càng thêm phần ý nghĩa khi chính sự thành công “khiêm tốn như hạt cải đức tin...” ấy mới là vẻ đẹp chiều sâu của chương trình. *VOF* rất ý thức về tính thường nhật phổ quát của lòng thương xót của Thiên Chúa, về vai trò gương sáng của Đức Mẹ Ma-ri-a và các thánh... trong sự quy hướng về Đức Ki-tô Giê-su, về tình yêu Người dành cho nhân loại, kể cả những kẻ đóng đinh Người... để thấy, để cảm... lòng Chúa xót thương thật bao la.

***Misericordiae vultus* 24,12-13**

Thể hiện tuyệt đỉnh này của lòng thương xót đối với những kẻ đã đóng đinh Người cho chúng ta thấy lòng thương xót của Thiên Chúa có thể đi xa đến mức nào. (APV 24,12) Đức Mẹ Ma-ri-a minh chứng rằng lòng thương xót của Con Thiên Chúa không biết đến một giới hạn nào và mở rộng cho tất cả mọi người, không có ngoại lệ. (APV 24,13)

Chút suy tư

Trong tình yêu xót thương vô hạn của Thiên Chúa Ba Ngôi, trong bao la của đất trời, hạt cải đức tin... âm thầm mọc lên, hạt cải đức tin... khiêm tốn phát triển.

Ý thức như thế, chương trình Tiếng Đức Tin *VOF* đã nêu cao lý tưởng phục vụ, sống tinh thần tin mến, cậy trông vào tình yêu xót thương của Ba Ngôi Thiên Chúa, mong làm lan tỏa những giá trị đích thực của lời Chúa dạy: “Anh em hãy đi... loan báo Tin Mừng” (Mc 16,15). *VOF* không kén chọn nơi chốn: “Ở đâu cũng có thể tham gia *VOF* được”; không kén chọn giàu nghèo, sang hèn: “Ai muốn tham gia *VOF* cũng được”; không kén chọn thể cách: “Theo *VOF*, phương thức sống đức tin thật đa dạng, phong phú”. Nghĩa là, ca hát hay không ca hát cũng được; kể chuyện hay không kể chuyện cũng được; không hát, không kể, không nói gì cũng được. Chỉ cần sống những giá trị đích thực của Tin Mừng qua những việc làm cụ thể.

Vì thế, châm ngôn của chương trình là “Tiếng Đức Tin giữa sân chợ dân... kết thân người người... tươi cười hân hoan”. Chẳng vậy mà có một đức cha đã cho nhận định: “Chương trình Tiếng Đức Tin (*VOF*) này là một sáng kiến mục vụ rất tốt, rất cần thiết... nhất là đối với giới trẻ của thời đại hôm nay... khi ‘thuyền đời’ bị sóng gió

lôi kéo về các phía... trông thành... được thả neo thật vững chắc vào tình yêu của Thiên Chúa...".⁴ Cũng có vị đã thương khích lệ: "... tôi đã được xem các *clips* (*VOF*) cha đăng lên (hằng ngày, vui lắm). Rất tâm đắc! Cha thấy đây, nhiều người trong chúng ta thường chỉ nghĩ đến giáo dân thôi. Còn các anh chị em chưa là giáo dân thì rất nhiều! Như ở Lạng Sơn, giáo dân chỉ khoảng 6.000 người; còn những người chưa là giáo dân thì nhiều lắm. Vì thế, phải hết sức quan tâm, phải mở ra...".⁵

Vâng, sống đức tin giữa sân chơi dân cũng là những nỗ lực sống thể hiện lòng thương xót Chúa đối với những người chung quanh, nỗ lực sống kết thân với người người, kể cả "những kẻ đã đóng đinh Người".⁶ Thật vậy, chương trình Tiếng Đức Tin *VOF* I/2024-2025 tự bản chất là chương trình "Sống Đức Tin". Theo đó, một cuộc sống đức tin có thể có khi ca hát vui tươi, sôi sảng, có lúc kể chuyện ưu tư trầm lắng, nhưng cũng có những lúc chẳng cần phải nói gì, làm gì..., chẳng cần "lên tiếng" ca hát, hay kể lể gì cả. Chỉ sống thật và sát với những lời dạy của Tin Mừng!

Được biết, *VOF* đã có hàng trăm ca khúc mục vụ được sáng tác, biên soạn, trình bày, ca hát (cùng cử điệu)...; hàng trăm câu chuyện đời thường, hình ảnh đã được ghi lại, được chia sẻ rất cảm động...; đặc biệt, còn có những tấm gương sống đạo tử tế, chuyên cần làm việc tốt, âm thầm phục vụ.... Theo đó, trong ý thức chia sẻ và cảm nghiệm lòng thương xót bao la của Thiên Chúa,⁷ *VOF* đã góp phần hiện thực hóa những ước mơ làm lan tỏa "Tin-Cây-Mến".

Nói theo nhân gian thế sự, đó là những nỗ lực "thành nhân", thành "vĩ nhân", nếu Chúa muốn thế, thành "thánh nhân" theo chính ơn gọi Ki-tô hữu. Còn nói theo kiểu tu sĩ dòng Âu-tinh, đó chính là nỗ lực hiệp nhất trong chân lý, tình yêu; và đó cũng sẽ là "Học hành hướng đến thành tựu / Dẫn thân phục vụ tận cực đều cần / Nghĩa là cả triết lẫn thần / Thánh kinh nền tảng bằng tần

⁴ X. Tiếng Đức Tin *VOF* I/2024-2025, "Một số nhận định" trong *Đi về đâu* (Trích lời phát biểu "15-01-2025").

⁵ X. *Ibid.* (Trích lời phát biểu "17-12-2024").

⁶ APV 24,12.

⁷ APV 24,13.

thương yêu”.⁸ Diễn trình ấy, hành trình ấy đã luôn mang theo quyết tâm “Sống Đức Tin” với mong ước “Tiếng Đức Tin giữa sân chư dân... kết thân người người... tươi cười hân hoan”. Bởi lẽ, lời Chúa dạy thật rõ ràng: “Anh em hãy đi... loan báo Tin Mừng” (Mc 16,15).

Nói khác đi, đó sẽ là phạm vi rộng hơn của một hội đoàn, hoặc sẽ là phạm vi rộng hơn của một giới nào đó, hoặc cũng sẽ là phạm vi rộng hơn của một sân chư dân. Thật vậy, với mong ước được góp phần ngày càng tích cực hơn trong công cuộc loan báo Tin Mừng đến muôn nơi, *VOF* dường như còn đang mở rộng sự tương tác đến “các sân chư dân mới...”, “các chân trời mới...”; nghĩa là, luôn hướng đến “trời mới đất mới” (Kh 21,1).

Bấy giờ, tôi thấy trời mới đất mới, vì trời cũ đất cũ đã biến mất, và biển cũng không còn nữa. Và tôi thấy Thành Thánh là Giê-ru-sa-lem mới, từ trời, từ nơi Thiên Chúa mà xuống, sẵn sàng như tân nương trang điểm để đón tân lang.⁹

Gợi ý thảo luận

1. Bạn biết gì về chương trình “Tiếng Đức Tin” (*VOF*) thuộc Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo hạt Phú Thọ? Bạn có biết về mục đích sống đức tin của *VOF* không? Bạn có tham gia vào chương trình đó chưa?
2. Thế còn bạn biết gì về tình yêu xót thương của Ba Ngôi Thiên Chúa, về sự thể hiện tuyệt đỉnh của lòng Chúa thương xót đối với nhân loại, kể cả “những kẻ đã đóng đinh Đức Ki-tô Giê-su”? Tất cả có cho chúng ta thấy lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa...? Hãy kể một thí dụ là cảm nghiệm sống động nhất của bạn về lãnh vực này.
3. Các thánh nói chung, Đức Mẹ Ma-ri-a nói riêng đã minh chứng thế nào về lòng thương xót của Con Thiên Chúa? Có giới hạn nào không? Có ngoại lệ nào không? Hãy kể ra.

12-6-2025, GTHH

⁸ Bao la LCXT, <https://youtube.com/playlist?list=PLFsnt...>

⁹ Kh 21,1-2.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

CD LCTX GIÁO HẠT GÒ VẤP HÀNH HƯƠNG NĂM THÁNH 29.05.2025 (Xem hình nơi trang bìa 4)

Hành trình đức tin và yêu thương của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Gò Vấp đã diễn ra thật ý nghĩa và đầy cảm xúc trong ngày hành hương Năm Thánh vừa qua.

Dưới sự hướng dẫn của Cha linh hướng Gioan Nguyễn Vĩnh Lộc, cùng với Cha Hiêrônimô Trần Anh Nhật – Phó xứ Hạnh Thông Tây, cha con chúng tôi cùng quý anh chị em Ban Chấp Hành Hạt, Ban Chấp hành của 10 Xứ Đoàn trong hạt và đại diện Ban Truyền Thông CD LCTX TGP Sài Gòn đã lên đường trong tình hiệp thông và lòng sốt mến.

Điểm dừng đầu tiên đầy cảm động:

Chúng tôi ghé thăm Dòng Nữ Trợ Thế Thánh Tâm Chúa Giêsu – Cơ sở Chăm sóc Trẻ khuyết tật *Thiên Thần* ở Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi đây đang cư mang và chăm sóc hơn 60 trẻ em thiếu năng trí tuệ. Bề ngoài nhìn yên tĩnh như một khu nghỉ dưỡng, nhưng bên trong là những mảnh đời nhỏ bé đang sống trong thế giới riêng của mình – không biết đau, chẳng hay buồn, chẳng hiểu mình là ai...

Các Sơ âm thầm, nhẫn nại từng chút một: vỗ về, chơi đùa, tập vật lý trị liệu, như thể truyền đi từng giọt yêu thương từ trái tim, bù đắp cho những gì các em chưa từng có, mà nhiều người sinh ra các em lại muốn chối bỏ.

Không ai bảo ai, nhưng lòng ai cũng nghẹn lại... Người thì âm thầm cầu nguyện: "*Xin Chúa ban bình an và sức khỏe trên các Sơ*", người thì lặng lẽ lau giọt nước mắt. Trên hết là lời tạ ơn: Cảm tạ Chúa vì những điều tưởng chừng đơn giản nhưng quá đổi quý giá mà chúng con đang có: Sức khỏe, trí khôn, sự yêu thương.

Giải lao – nghỉ chân:

Sau đó, đoàn nghỉ ngơi và giao lưu nhẹ tại Long Cung – Vũng Tàu, rồi tiếp tục viếng Núi Chúa để dâng lời tạ ơn.

Kết thúc trong bình an:

Điểm cuối là viếng Đức Mẹ Bãi Dâu, nơi chúng con ca tụng, ngợi khen và tạm biệt Mẹ với bao tâm tình dâng trào. Buổi chiều khép lại bằng bữa cơm huynh đệ tại nhà hàng Ngọc Dung trước khi quay về Sài Gòn.

Một ngày trọn vẹn với nhiều cung bậc cảm xúc: Từ tỉnh lặng đến xót xa, từ tri ân đến hiệp nhất.

Tạ ơn Chúa vì tất cả những gì Ngài đã ban cho chuyến đi hôm nay!

Ban TT CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 07/2025 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỀN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 04/07/2025; **Chủ Tế: LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 11/07/2025; **Chủ Tế: LM Vinh Sơn Phạm Trung Thành**, CSSR.
- Ngày 18/07/2025; **LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, Hạt Phú Nhuận,
- Ngày 25/07/2025; **Chủ Tế: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà thờ Khiết Tâm** (28, Long Hưng, P. 7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 01/07/2025 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx. Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Thái Bình (752, Thống Nhất, P.13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 01/07/2025 (thứ ba ĐT). **Chủ Tế:** **LM Gioan B. Đỗ Văn Tiến, SDB.**
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162, Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 01/07/2025 (thứ Ba ĐT), **Chủ Tế:** **LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.
- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3) lúc 17g30, ngày 03/07/2025 (thứ năm ĐT). **Chủ Tế:** **LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.
- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Tịnh (47/57, Nguyễn Văn Đậu, P. 6, Q. Bình Thạnh) lúc 17g30, ngày 03/07/2025. **Chủ Tế:** **LM Phêrô Ngô Lập Quốc**, Chánh xứ Gx. Thánh Tịnh, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Gia Định.
- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Ấp Trung Mỹ Tây, Xã Trung Mỹ Tây, Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 05/07/2025 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế:** **LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.
- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Bình Thọ (356/20, Võ Văn Ngân, P. Bình Thọ, Tp. Thủ Đức) lúc 18g00, ngày 11/07/2025. **Chủ Tế:** **LM Gioan. B Bùi Bá Tam Quan**, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Thủ Đức.
- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN:** Nhà thờ Chợ Quán (120. Trần Bình Trọng, P. 2, Q. 5), lúc 15g00, ngày 30/07/2025. **Chủ Tế:** **LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện theo các ý người xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 05/2025

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Đaminh Nguyễn Tiến Đạt, Giáo xứ Bắc Dũng.

ÂN NHÂN GIÚP CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC GP BAN MÊ THUỘT:

1. Anh/Chị Hoàng Phượng, Gx Bến Cát, Hạt Gò Vấp: 2.000.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SG:

1. Xứ đoàn Lam Sơn, Hạt Xóm Mới: 200.000đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (06/06/2025) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I-GIÁO HẠT AN BÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT (06/6/2025)

Theo truyền thống của HH LCTX Giáo phận, chiều hôm nay thứ Sáu 06/06/2025 tất cả quý hội viên HH LCTX Giáo hạt An Bình quy tụ về Trung tâm LCTX Giáo phận thuộc Giáo xứ Suối Cát với tâm tình thân ái, đoàn kết và cùng chung một tâm tình, hướng về LCTX để tôn vinh và tạ ơn Thiên Chúa vì biết bao ơn lành Chúa ban.

Cùng đồng hành với HH LCTX Giáo hạt An Bình còn có đông đảo giáo dân trong Giáo xứ Suối Cát và các Giáo xứ lân cận tham dự. Đặc biệt cùng với Đoàn Hành hương còn có quý Cha:

- Cha Gioan Trần Xuân Hùng – Quản hạt An Bình
- Cha Vinh Sơn Nguyễn Văn Tuyền – Đặc trách HH LCTX hạt An Bình.

Đúng 14 giờ 30, Cộng đoàn đọc giờ kinh Kính LCTX và lãnh ơn Bí tích Hòa giải. Sau đó đọc Kinh cầu Thánh tâm Chúa Giêsu (cầu cho các linh mục).

Và đặc biệt hôm nay có Cha Gioan Trần Xuân Hùng – Quản hạt An Bình đã chia sẻ về LCTX trước Thánh lễ để mọi người cảm nếm được hương vị tình yêu của LCTX đối với nhân loại, qua cuộc đời của Thánh nữ Faustina sứ giả của LCTX, qua cuộc đời của ĐTC Phanxicô trong triều đại của người. Những lần gặp gỡ với cộng đoàn dân Chúa, những bài giảng dạy, những văn kiện, những hành

động cụ thể đã nói lên lòng nhân hậu, từ bi, lòng quảng đại. Tình yêu thương ngút ngàn và đầy lòng xót thương của Chúa, và thôi thúc đoàn chiên của Chúa hãy đến với LCTX, hãy sống lòng thương xót mà Chúa ban để chia sẻ cho tha nhân. Hãy biết tin thác vào LCTX.

Dù chiều hôm nay trời mưa rất lớn, nhưng vì tình yêu của người mục tử đối với đàn chiên. Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân Chủ chăn của Giáo phận, vẫn có mặt tại Trung tâm Hành hương, và Thánh lễ đồng tế diễn ra vào lúc 16h00 do Đức Cha Gioan chủ sự cùng với quý Cha Quản hạt Gia Ray, An Bình; quý Cha Đặc trách HH LCTX Giáo phận Xuân Lộc, Giáo hạt An Bình. Cùng tham dự Thánh lễ, còn có sự hiện diện của quý Cha, quý Tu sĩ trong và ngoài Giáo hạt Gia Ray.

Trong bài chia sẻ lời Chúa, Đức Cha đã giúp cho cộng đoàn hiểu thêm về Bí tích Hòa giải, Bí tích của LCTX. Ngài đã chia sẻ cho cộng đoàn dân Chúa về Thánh Tâm Chúa Giêsu. Trên thập giá Chúa đã chịu mọi đau khổ, cực hình và trái tim của Chúa đã bị đâm thấu, những giọt nước giọt máu cuối cùng cũng đổ ra vì yêu thương và để cứu độ nhân loại.

Ngài cũng nhắc nhở cộng đoàn dân Chúa cùng đồng hành với Đức Kitô Phục Sinh, Ngài đang sống, đang hiện diện trong Hội thánh trong mỗi người chúng ta. Qua việc lắng nghe lời Chúa và lãnh nhận các bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể, chúng ta được sống trong ân sủng của Chúa, được Chúa ban phát muôn ơn lành cho mỗi người chúng ta.

Kết thúc Thánh lễ, đại diện HH LCTX Giáo hạt An Bình có đôi lời tri ân và cảm ơn Đức cha, quý Cha, quý Tu sĩ và toàn thể Cộng đoàn.

Sau lời cảm ơn của vị đại diện, Đức Cha Gioan có đôi lời huấn từ cho cộng đoàn trước khi kết thúc Thánh lễ.

Đức Cha gửi lời cảm ơn đến quý Cha Quản hạt, quý Cha Đặc trách HH cùng quý Cha đồng tế, quý Tu sĩ và Cộng đoàn dân Chúa. Kết thúc Thánh lễ, mọi người sốt sắng nhận phép lành từ vị Chủ chăn.

Trong bầu không khí hiệp thông, đoàn kết đầy thân thương, cộng đoàn chia tay nhau để về xứ đạo của mình trên khắp các nẻo

đường dù trời vẫn còn lất phất mưa. Tuy không gian có xa nhau nhưng gần nhau trong Chúa. Trong tình yêu liên đới anh chị em, nhất là cầu nguyện cho nhau để mỗi ngày trở nên giống trái tim nhân lành và yêu thương, đầy lòng thương xót của Chúa hơn.

Bài viết: Lm Gioan Trần Xuân Hùng, quản hạt An Bình.

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát (hình 1-8)

II-CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XỐT THÁNG 07 NĂM 2025.

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 04/07/2025

Giáo hạt Gia Kiệm phụ trách

NGHI THỨC TRAO BẰNG MÃN NHIỆM

& PHONG NHẬN TÂN BAN PHỤC VỤ HHLCTX GP XUÂN LỘC

- Chủ đề: Cầu cho biết phân định: Xin cho chúng ta biết luôn phân định rõ ràng, để có thể chọn lựa đúng lối sống phù hợp và tránh xa những gì khiến chúng ta rời xa Đức Kitô và Tin Mừng của Người (Ý cầu nguyện của ĐTC tháng 07/2025).

- Chương trình tổng quát (chiều):
- 14g00' – 14g30': Đón tiếp
- 14g30' – 15g00': Lần chuỗi Thương Xót
- 15g00' – 15g40': Chia sẻ chủ đề (Cha đặc trách hạt Gia Kiệm).
- 15g40' – 16g00': Giải lao
- 16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

Trong Thánh lễ có Nghi thức trao bằng mãn nhiệm và phong nhận Tân Ban Phục Vụ HHLCTX giáo phận Xuân Lộc nhiệm kỳ 2025 - 2029

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN THƯỜNG NIÊN 2025

DÀNH CHO CÁC GIÁO TÍNH

Chủ đề: *Sống Đức tin với Niềm Hy vọng:*

Đồng trách nhiệm loan báo Tin Mừng trong thế giới hôm nay

BÀI I

CÙNG NHAU LOAN BÁO TIN MỪNG TỪ CỘNG TÁC ĐẾN NGƯỜI ĐỒNG TRÁCH NHIỆM TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI

LM Giuse Maria Lê Quốc Thắng

Giáo dân là thành phần Dân Chúa đông đảo nhất trong Giáo Hội. Do đó, Giáo dân có vai trò rất quan trọng trong Hội Thánh do Chúa Giêsu thiết lập trên nền tảng các Thánh Tông Đồ để tiếp tục Sứ Vụ của Người trên trần thế cho đến thời sau hết. Công Đồng đã dành trọn Chương IV của Hiến Chế tín lý *Lumen Gentium* để nhấn mạnh về vai trò và trách nhiệm của Giáo dân trong Giáo Hội ngày nay. Theo đó, Giáo dân, nhờ Bí Tích Rửa Tội, được tham dự vào các sứ vụ Tư tế, Tiên tri và Vương đế của Chúa Kitô, nhưng với "cách thức của họ". Nghĩa là, họ được tham dự và thi hành một cách chính thức các sứ vụ với tư cách môn đệ Đức Kitô được lãnh nhận từ chính Đức Kitô.

1. Hiểu rõ hơn về căn tính và vai trò của giáo dân như là người "đồng lao tác".

Vì có phẩm giá chung của bí tích thánh tẩy, giáo dân là người đồng-trách-nhiệm trong sứ vụ của Giáo Hội, cùng với các thừa tác viên có chức thánh và với các tu sĩ nam nữ. Tuy thế, nơi người giáo dân, phẩm giá chung của bí tích thánh tẩy có một thể thức khác, phân biệt nhưng không tách biệt họ với linh mục, tu sĩ nam nữ. Công Đồng Vatican II đã chỉ rõ thể thức này ở trong tính cách trần thế: "Tính cách trần thế là tính cách riêng biệt và đặc thù của giáo dân". (Tông Huấn *CHRISTIFIDELES LAICI* - Kitô Hữu Giáo Dân 'KTHGD' số 15) Như thế, người giáo dân sẽ phải thực thi các sứ vụ này nơi chính môi trường sống và làm việc của họ. Thực vậy, Giáo Hội sống giữa thế gian, dẫu rằng không thuộc về thế gian (x. Ga

17, 16), và Giáo Hội được sai đến để tiếp tục công cuộc cứu độ của Đức Giêsu-Kitô; công cuộc này cốt yếu nhằm việc cứu độ nhân loại, nhưng cũng bao hàm việc canh tân tất cả trật tự trần thế. Chắc chắn rằng mọi chi thể của Giáo Hội đều tham dự vào chiều kích trần thế này, nhưng theo những cách thức khác nhau. Đặc biệt, sự tham dự của người giáo dân có một thể thức thực hiện và chức năng, một thể thức mà, theo Công Đồng, là “riêng biệt và đặc thù” của họ: thể thức này được gọi là “tính cách trần thế” (CD Vatican II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội, s. 31).

Trần thế là nơi Thiên Chúa gọi họ”. Giáo dân sống giữa trần gian, nghĩa là dấn thân vào tất cả cũng như từng công việc và bốn phận của trần thế, giữa những cảnh sống thường ngày trong gia đình và ngoài xã hội, tất cả những điều đó như dệt thành cuộc sống của họ. Đó là những con người có một đời sống bình thường trong trần gian, học hỏi, làm việc, thiết lập những tương quan bạn bè, xã hội, nghề nghiệp, văn hóa. Như vậy, “trần gian” trở thành môi trường và phương tiện cho ơn gọi Kitô-giáo của giáo dân, bởi vì chính nó được dành để tôn vinh Thiên Chúa Cha trong Đức Kitô. Họ không được mời gọi rời bỏ vị thế họ đang sống nơi trần gian. Thực vậy, bí tích thánh tẩy không kéo họ ra khỏi trần gian, như thánh Phaolô đã nhấn mạnh: “Thưa anh em, khi được kêu gọi ở địa vị nào, mỗi người cứ ở địa vị đó trước mặt Thiên Chúa” (1Cr 7,24); trái lại, Ngài trao cho họ một ơn gọi có liên hệ đích thực với tình huống của họ trong trần gian: thực vậy, giáo dân được “Thiên Chúa kêu gọi để, dưới sự hướng dẫn của tinh thần phúc âm, như men từ bên trong, họ thánh hóa thế giới bằng việc thi hành những nhiệm vụ của mình; và như thế, với lòng tin cậy mến sáng ngời, nhất là với chứng tá đời sống, họ tỏ lộ Chúa Kitô cho kẻ khác. Như vậy, đối với người giáo dân, hiện hữu và hoạt động trong trần gian là một thực tại không chỉ có tính cách nhân học và xã hội học, nhưng còn đặc biệt có ý nghĩa thần học và Giáo Hội nữa. Thật thế, trong tình huống của họ, giữa trần gian, Thiên Chúa tỏ bày chương trình của Ngài và thông đạt cho họ ơn gọi riêng là “tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách quản trị các việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa.

Như thế, người giáo dân thực sự phải tham gia và đồng trách nhiệm với hàng giáo sĩ trong sứ mạng của toàn thể Giáo Hội chứ không chỉ là người hỗ trợ hay cộng tác viên của các mục tử. Hay

nói cách khác giáo dân cùng làm, cùng hoạt động, cùng thực thi sứ mạng loan báo Tin Mừng với hàng giáo sĩ. Đồng lao tác cùng nhau với đặc sủng, bậc sống và vai trò khác nhau nhưng trong sự hiệp nhất để xây dựng Giáo Hội và làm chứng cho Tin Mừng.

2. Áp dụng trong thực tế mục vụ giáo xứ, hội đoàn, nhóm nhỏ:

Một điều tuyệt đối cần thiết là giáo dân phải luôn ý thức sống động mình là một "chi thể của Giáo Hội", được trao phó một nhiệm vụ độc đáo, không thể thay thế và không thể ủy thác cho người khác, một nhiệm vụ phải hoàn thành vì lợi ích của mọi người. Mọi người giáo dân, dù thuộc thành phần nào đi nữa, dù không có cơ hội hay khả năng cộng tác trong các phong trào, cũng đều được kêu gọi và đều có nhiệm vụ phải thực hành việc tông đồ. (CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động Tông Đồ giáo dân, s. 16).

Một cách cụ thể người giáo dân thực thi sứ vụ ngay chính giáo xứ của mình. Bởi vì Giáo xứ là cộng đoàn tín hữu cư ngụ trong một địa hạt được thiết lập cách vững bền trong giáo phận, nhằm tập hợp Dân Chúa **cùng nhau thi hành sứ vụ Chúa Kitô giao phó**, là tế tự tôn thờ Thiên Chúa, học hỏi và loan truyền Tin Mừng, thực thi bác ái cộng đồng trong Giáo Hội cũng như trong xã hội. (x. SL về hoạt động Tông đồ Giáo dân, s 10, 26; Giáo luật, điều 515, 518). Giáo dân ngày càng phải xác tín mạnh mẽ hơn về ý nghĩa của việc dẫn thân hoạt động tông đồ trong giáo xứ của mình. Công Đồng cũng có lý khi nhấn mạnh điểm đó: "Giáo xứ là một hình thức tông đồ cộng đồng kiểu mẫu, vì đó là nơi quy tụ mọi hạng người thành một cộng đoàn và đem họ vào tinh thần đại đồng của Giáo Hội. Giáo dân nên tập thói quen cộng tác chặt chẽ với các linh mục của mình trong các hoạt động của giáo xứ. Họ cũng nên tập quen trình bày với cộng đoàn giáo hội về những vấn đề riêng của cộng đoàn mình hay của cả thế giới, hoặc những vấn đề liên quan đến ơn cứu độ con người, để cùng nhau góp ý kiến, nghiên cứu và giải quyết. Họ cũng phải tùy khả năng mà trợ giúp những công cuộc tông đồ và truyền giáo của gia đình Giáo Hội địa phương (CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động Tông Đồ giáo dân, s. 10). Trong tình hình hiện nay, giáo dân có thể và phải nỗ lực rất nhiều để làm cho sự hiệp thông đích thực trong Giáo Hội được tăng trưởng ngay trong

lòng giáo xứ của mình và khơi dậy hứng khởi truyền giáo cho những người không tin và cho cả những tín hữu đã từ bỏ hay hời hợt với đời sống kitô-hữu. Sự hiệp thông Giáo Hội, vốn đã có và hoạt động trong hành động của từng cá nhân, lại được diễn tả một cách đặc biệt qua hành động tập thể của giáo dân, tức là một hành động liên đới được thực hiện trong sự tham gia có trách nhiệm vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội nơi chính giáo xứ của mình. Điều này mời gọi mọi người tham gia vào các hoạt động mục vụ của giáo xứ với nhiều hình thức phong phú, đa dạng của các đoàn thể tông đồ giáo dân, của Hội đồng mục vụ, của các ban mục vụ.

Do hiệp thông nên tất cả mọi thành phần Dân Chúa phải tham gia đồng trách nhiệm để cùng thực thi sứ mạng Loan báo Tin Mừng Chúa Kitô đã uỷ thác cho các Tông đồ và toàn thể mọi thành viên trong Giáo Hội. Giáo Hội do Chúa Kitô thiết lập, là Dân Chúa nên không thể đi theo các mô hình thể chế chính trị, nhà nước của thế gian. Với bí tích Truyền chức, Chúa Kitô trao ban cho Dân Chúa những mục tử để thay mặt Ngài chăm sóc, hướng dẫn Dân Chúa sống và loan báo Tin Mừng. Vì thế, cơ cấu tổ chức của Giáo Hội, như Giáo xứ chẳng hạn không thể theo những mô thức quyền bính, bầu cử dân chủ của xã hội dân sự. Do đó, tham gia đồng trách nhiệm không có nghĩa là cào bằng, là dân chủ theo kiểu thế gian, ai cũng như ai. Loại trừ triệt để nỗ lực giáo sĩ trị, tôn trọng và đề cao vai trò giáo dân không có nghĩa là đảo cực giáo dân lên làm lãnh đạo, hướng dẫn, chỉ đạo giáo sĩ. Vì Giáo Hội được Chúa Kitô thiết lập trên nền tảng của bí tích Thanh tẩy và Truyền chức, do Chúa Thánh Thần hướng dẫn, chăm sóc.

3. Tinh thần hiệp hành trong thi hành sứ mạng loan báo Tin mừng.

Theo thánh Kinh và truyền thống cho thấy tính Hiệp hành là một chiều kích chính yếu của Giáo Hội. Qua đó, Giáo Hội biểu lộ và định hình mình là Dân Thiên Chúa đang trên đường lữ hành và do chính Chúa Giêsu Kitô thiết lập. Tính hiệp hành không chỉ đơn giản là một thủ tục làm việc với nhau, một cách thức giao tiếp với con người và thế giới nhưng đó là một lối sống và hoạt động của Giáo Hội khởi đi từ chính bản chất là Dân được Chúa Ba Ngôi tập hợp, được kêu gọi là Dân Thiên Chúa để lên đường thi hành sứ vụ đối với Thiên Chúa

qua Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần. Tự bản chất, tính hiệp hành làm cho mẫu nhiệm hiệp thông của Giáo Hội trở nên hiện thực và sống động. (s 43) Trong tiến trình hiệp hành hiện nay của Giáo Hội, tính hiệp hành biểu thị một lối sống và cách thực thi sứ vụ của Hội Thánh, nó diễn tả bản chất của Giáo Hội là Dân Thiên Chúa cùng nhau lữ hành và tập hợp thành cộng đoàn, được Chúa Giêsu thiết lập trong quyền năng của Chúa Thánh Thần để loan báo Tin Mừng. Tính hiệp hành này được thực hiện qua đời sống và hoạt động của cộng đoàn lắng nghe Lời Chúa, cử hành Thánh Thể, sống tình huynh đệ hiệp thông đồng trách nhiệm tham gia của toàn thể Dân Thiên Chúa trên mọi cấp độ và phân biệt giữa các thừa tác vụ cũng như các vai trò khác nhau của mỗi thành viên.

Chính lúc này, sự tham gia đồng trách nhiệm của giáo dân trở nên cần thiết và phải được tôn trọng. Tư duy giáo sĩ trị sẽ gây tác hại trầm trọng cho việc tham gia của giáo dân, có nguy cơ gạt giáo dân ra bên lề đời sống Giáo Hội. Ngay ở cấp độ giáo xứ, vai trò của Giáo dân trên thực tế cho thấy rất quan trọng nào là sự đóng góp công sức, tiền của xây dựng cơ sở vật chất và các hoạt động mục vụ; nào là sự dẫn thân thực thi bác ái; nào là sự tích cực tham gia các cử hành phụng vụ nhất là Thánh lễ. Không có sự tham gia của giáo dân thì chắc chắn đời sống đức tin của giáo xứ sẽ nghèo nàn và sứ mạng Loan báo Tin Mừng không thể thực hiện. Mọi thành phần Dân Chúa đều được chính Chúa Giêsu mời gọi và trao sứ vụ trở nên muối, men, ánh sáng Tin Mừng cho trần gian. Điều này đòi hỏi Giáo Hội không ngừng phải ra đi để đến với muôn dân. Mọi thành phần của Giáo Hội phải hiện diện, sống giữa mọi người, mọi dân tộc để làm chứng cho Tin Mừng. Thực tế ngày nay cho thấy thế giới này là ngôi nhà chung của cả nhân loại, trong ngôi nhà chung ấy có Giáo Hội và Giáo Hội có trách nhiệm bảo vệ, xây dựng ngôi nhà chung ấy, Giáo Hội đối thoại với mọi dân tộc, mọi người; sống hoà đồng mà không hoà tan; đối thoại mà không thoả hiệp luôn thể hiện tính Công giáo của mình; thăng tiến đời sống xã hội, kinh tế và chính trị dưới ngọn cờ công lý, chân lý, tự do, tình yêu, tình yêu và nhất là mang Tin Mừng để canh tân, bảo vệ, phát triển phẩm giá con người hướng tới ơn cứu độ.

Chính vì là thành phần của Giáo Hội, nên giáo dân có ơn gọi và sứ mạng loan báo Tin Mừng: họ có tư năng và dẫn thân vào hoạt

động này nhờ các bí tích khai tâm Kitô-giáo và các ân huệ Chúa Thánh Thần. Trong một đoạn văn rõ ràng và súc tích của Công Đồng Vatican II, chúng ta đọc thấy: “Giáo dân góp phần tích cực vào đời sống và hoạt động của Giáo Hội, nhờ được tham dự vào chức vụ của Chúa Kitô là tư tế, tiên tri và vua ... Vì được nuôi dưỡng nhờ tham dự cách tích cực vào đời sống phụng vụ của cộng đoàn, chính họ nhiệt thành góp phần vào những công cuộc tông đồ của chính cộng đoàn đó; họ đem những người có lẽ đang xa lạc trở về với Giáo Hội; họ cộng tác đắc lực vào việc rao truyền Lời Chúa, nhất là bằng việc dạy giáo lý; họ đem khả năng của mình làm cho việc coi sóc các linh hồn và cả việc quản trị tài sản của Giáo Hội sinh hiệu quả hơn. (CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 10). Nhờ loan báo Tin Mừng, Giáo Hội tự kiến thiết và hình thành như một *cộng đồng đức tin*, chính xác hơn, như cộng đồng của một đức tin *được tuyên xưng* qua việc gắn bó với Lời Chúa, *được cử hành* trong các bí tích, và *được sống* trong đức ái là linh hồn của đời sống luân lý Kitô giáo. Thực vậy, “Tin Mừng” nhằm thức tỉnh nơi tâm hồn và đời sống con người sự hoán cải và gắn bó cá nhân với Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ và là Chúa; Tin Mừng chuẩn bị cho người ta đón nhận bí tích Thánh Tẩy và Thánh Thể, và được củng cố trong quyết tâm và thực hiện đời sống mới theo Thần Khí. Chắc chắn rằng mệnh lệnh của Đức Giêsu “Hãy đi rao giảng Tin Mừng” vẫn luôn mang giá trị trường tồn và buộc phải thi hành cấp bách. (TH Đời Sống Kitô hữu Giáo Dân s. 33)

Thế nên, giáo dân hôm nay, do được tham gia vào nhiệm vụ tiên tri của Đức Kitô, phải hoàn toàn dẫn thân vào công tác này của Giáo Hội. Đặc biệt họ phải làm chứng rằng niềm tin là câu trả lời duy nhất và hoàn toàn, mà với ít nhiều ý thức, họ nhận ra và viện dẫn, để giải đáp cho những vấn đề và những niềm hy vọng do cuộc sống của mỗi người cũng như của cả xã hội đang gợi lên. Có thể thực hiện được điều đó một khi người giáo dân biết vượt thắng nơi chính mình sự phân cách giữa Tin Mừng và cuộc sống, bằng cách biết tạo nên trong sinh hoạt thường nhật, trong gia đình, khi làm việc, trong xã hội, sự thống nhất của một đời sống được Tin Mừng gợi hứng và giúp sức thể hiện đầy đủ. (TH Đời Sống Kitô hữu Giáo Dân s. 34)

Kết Luận: Một Hội Thánh Hiệp Hành là một Hội Thánh trong đó mọi thành phần đều tham gia và đồng trách nhiệm. Tính hiệp hành mời gọi sự tham gia của tất cả mọi tín hữu tùy theo ơn gọi, bậc sống và sứ vụ của mỗi người. Sự tham gia dựa trên nền tảng là ơn Chúa Thánh Thần được ban cho mỗi người khả năng khác nhau để phục vụ lẫn nhau. Ở đây cũng cần phải hiểu rõ vai trò, sứ vụ của các mục tử. Các mục tử là những người được Chúa chọn, nhờ bí tích truyền chức được thông ban Thánh Thần để tham dự trực tiếp tư cách mục tử của Chúa Kitô là Đầu để xây dựng toàn thể Thân thể là Hội Thánh, các mục tử không phải là một chức năng đại diện hay được uỷ thác của dân. Điều này cho thấy, một mặt Hội Thánh tôn trọng các ý kiến đóng góp và tham vấn của mọi người, nghĩa là luôn lắng nghe nhưng các ý kiến ấy không mang tính quyết định mà chỉ có tính tham vấn. Ngay cả khi có các cuộc bỏ phiếu thì các lá phiếu cũng chỉ có tính tham khảo. Tất nhiên, điều này không tương thích với cách hiểu về lá phiếu của của người dân trong các thể chế dân chủ, dân sự. Trong Giáo Hội Hiệp Hành, toàn thể cộng, trong sự đa dạng tự do và phong phú của các thành viên được kêu gọi cùng nhau cầu nguyện, lắng nghe, đối thoại, phân định và đưa ra lời khuyên về các quyết định mục vụ phù hợp nhất với ý muốn của Thiên Chúa. Vì vậy để đưa ra quyết định, các mục tử phải lắng nghe cẩn thận các ý kiến đóng góp, tham vấn. Như vậy trong một Giáo Hội Hiệp Hành mọi người đều có trách nhiệm tham gia vào việc xây dựng Giáo Hội và các hoạt động của Giáo Hội từ lúc tham vấn ý kiến cho đến khi thực hiện các quyết định được đưa ra. Việc tham gia này không phủ nhận quyền bính lãnh đạo của các mục tử nhưng góp phần tích cực để các ngài thi hành hiệu quả sứ vụ một cách tốt nhất theo ý Chúa. Nói cách khác cùng nhau bàn bạc, trao đổi, góp ý để giải quyết công việc là một nhiệm vụ có tính hiệp hành, còn ra quyết định là trách nhiệm của thừa tác vụ mục tử.

Câu hỏi gợi ý hội thảo

1. Được tháp nhập vào Đức Kitô qua Bí tích Thánh Tẩy, tôi cảm nhận thế nào về vai trò và phận vụ của mình trong vườn nho của Thiên Chúa? Hình ảnh nào trong đời sống thường ngày giúp tôi ý thức mình được sai đi?

2. Khi nghĩ về “đồng trách nhiệm” trong Hội Thánh, điều gì đang trỗi dậy trong tôi: niềm vui, nỗi sợ, thao thức, hay một ước muốn được dẫn thân cụ thể hơn?

3. Tôi cảm nghĩ thế nào về việc cộng tác và chia sẻ trách nhiệm với người khác – trong gia đình, giáo xứ, hội đoàn – cộng tác để làm điều gì đó cho Chúa và cho người khác? Kinh nghiệm ấy nói gì với tôi về ý nghĩa của việc cùng lao tác để phục vụ sứ mạng của Chúa Giêsu?

BÀI II

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ GIÁO XỨ LOAN BÁO TIN MỪNG CÁCH SÁNG TẠO

Lm Anton Hà Văn Minh

Bộ giáo luật 1983 điều 536 đã qui định: HĐMVGX là một cộng đoàn được tuyển chọn từ giáo dân thuộc giáo xứ để hợp lực cộng tác với linh mục chánh xứ trong việc quản trị giáo xứ, tổ chức và điều hành các sinh hoạt mục vụ, xây đắp tình liên đới và sự hiệp thông, giải quyết những vấn đề, giải toả những bất đồng, nhằm góp phần xây dựng giáo xứ thành một cộng đoàn tư tế phụng thờ Thiên Chúa, sống, làm chứng và loan Tin Mừng, yêu thương và phục vụ cho sự sống và phẩm giá con người trong bối cảnh văn hoá xã hội ngày nay.

Công việc loan báo Tin Mừng của HĐMVGX phải được thực thi một cách sáng tạo phù hợp với sự phát triển của thời đại và sự chỉ dẫn của Giáo huấn của Giáo Hội. Giáo luật 1983 khoản 515§1, yếu tố quan trọng làm nên giáo xứ là “cộng đồng”, chứ không phải lãnh thổ. Đã quá lâu, chúng ta thường coi giáo xứ là một vùng lãnh địa bất khả xâm phạm, và các sinh hoạt mục vụ nặng tính bảo tồn, chẳng hạn: duy trì kỷ luật ổn định trật tự, củng cố quyền bính theo não trạng giáo sĩ trị, thiết lập những cơ chế để cai trị hoặc phô trương, đầu tư công sức vào các sinh hoạt như xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức nghi lễ long trọng. Và biến Giáo xứ như một tổ chức theo mô hình của một xã hội trần thế, một công ty đa quốc gia được điều hành bởi các chuyên viên quản trị hành chánh¹⁰.

¹⁰ X. Đức tổng giám mục Nguyễn Năng, Đến với muôn dân, trích trong Bản tin Hiệp Thông / [HĐGMVN](#) số 89 (tháng 7&8 năm 2015).

Rõ ràng nhiệm vụ của HĐMVGX là phải đi ra khỏi lối mòn với tư duy cho rằng, đây là một tổ chức nhằm giữ gìn Giáo xứ như là những người bảo vệ, và đóng khung trong chức năng bảo tồn, duy trì kỷ luật, ổn định trật tự trong một không gian địa lý. Giáo xứ ngày nay được nhìn là một không gian “Nơi chốn”, ở đó “không còn có thể được quan niệm duy chỉ về mặt không gian địa lý nữa, mà trong thời đại của chúng ta nó còn gợi lên sự thuộc về một mạng lưới các tương quan cũng như sự thuộc về một nền văn hóa mà các gốc rễ vùng miền của nó thì năng động và linh hoạt hơn bao giờ trước đây. Hiện tượng đô thị hóa là một trong những nhân tố chủ yếu thúc đẩy sự thay đổi này”¹¹. Vì thế, hơn bao giờ hết HĐMVGX trong khi thi hành sứ vụ loan báo cần phải có những sáng kiến thích hợp cho người thời đại hôm nay

1- Các thành viên HĐMVGX cần năng động

Sự năng động là yếu tố cần thiết mà các thành viên HĐMVGX cần trang bị cho mình để khám phá nhu cầu của người thời đại đang mong mỏi điều gì. Có thể nói công việc loan báo Tin Mừng phải nhìn tới việc thiết lập mối tương quan với người khác hơn là để ý đến nơi chốn. Vì thế các thành viên HĐMVGX phải năng động để không áp đặt lên ai điều mình cho tốt, nhưng cần đi ra khỏi chính mình để trở thành người bạn, một người “ở cùng” với tha nhân, nhờ đó mới có thể hiểu họ cần gì.

Sự năng động làm cho các thành viên HĐMVGX không sống co cụm trong tổ chức của mình nhưng biết đưa ra những sáng kiến thích hợp để làm cho Giáo xứ thực sự là Giáo xứ truyền giáo. Trong Tông huấn niềm vui Tin Mừng Đức Phanxicô đã nói: “Giáo xứ là sự hiện diện của Hội Thánh trong một lãnh thổ, một môi trường để lắng nghe Lời Chúa, để lớn lên trong đời sống Kitô hữu, để đối thoại, để rao giảng, để làm việc bác ái, thờ phượng và cử hành. Qua tất cả các hoạt động của mình, giáo xứ khuyến khích và đào tạo các thành viên của mình thành những nhà truyền giáo. Nó là một cộng đồng của các cộng đồng, là chỗ tạm trú nơi mà những

¹¹ Văn kiện chung kết của Thượng hội Đồng Giám Mục Thế giới lần thứ XVI số 111, bản văn Việt ngữ do Lm Lê Công Đức PSS chuyển ngữ, NXB Đồng Nai 2024.

người khát đến uống nước để tiếp tục cuộc hành trình, và một trung tâm nhà truyền giáo liên tục đi ra"¹².

Đức Thánh Cha Phanxico đã diễn đạt sự năng động mà các thành viên HDMVGX cần phải trang bị cho mình: "Giáo hội tiến hóa, trưởng thành và phát triển trong một xã hội tục hóa. Giáo hội không co cụm, buồn bã, cam chịu, oán giận; đúng hơn, chấp nhận thách thức, trung thành với các giá trị của mọi thời đại, khám phá lại và đánh giá lại các con đường loan báo Tin Mừng theo cách thức mới, ngày càng chuyển từ cách tiếp cận đơn giản là chăm sóc mục vụ sang cách tiếp cận loan báo truyền giáo"¹³.

Do đó thay vì chỉ chú trọng trong chiều kích quản trị Giáo xứ, HDMVGX còn được mời gọi dẫn thân tiếp cận mọi thành phần trong xã hội để nói cho họ nghe về Chúa Giê-su, đây là một sự dẫn thân nhằm phục cho sự phát triển toàn diện, chăm sóc bệnh nhân, người nghèo, người bị gạt ra bên lề. Tóm lại, là một Giáo hội của Chúa Kitô, không đến để được phục vụ nhưng để phục vụ¹⁴. Sự phục vụ này nói lên căn tính của Giáo Hội mà mỗi thành viên HDMVGX phải tỏ bày. Thánh Giáo hoàng Gioan-Phaolô II Tông huấn Giáo hội tại Á châu đã khẳng định: "Tình yêu không loại trừ ai, nhưng có một ưu tiên phục vụ mà toàn thể truyền thống Kitô giáo minh chứng. Tình yêu ưu tiên dành cho người nghèo đói, cùng với những quyết định mà nó gợi hứng trong ta, không thể không ôm ấp đám đông những người đói khát, thiếu thốn, những người vô gia cư, những kẻ không được chăm sóc thuốc men và, trên hết, những kẻ không hy vọng có được một tương lai tốt đẹp hơn. Không thể không ghi nhận sự hiện hữu những thực tại này."¹⁵

Sự năng động của HDMVGX còn được thể hiện qua việc quan tâm đến vai trò của phụ nữ trong việc chia sẻ trách nhiệm phục vụ Giáo Hội. Trong xã hội Việt Nam, nhiều "nơi chốn" còn có định kiến về phụ nữ đòi hỏi các thành viên HDMVGX phải vượt thắng các định

¹² Đức Phanxicô, Tông huấn Evangelii Gaudium, số 28

¹³ Bài chia sẻ của Đức Thánh cha Phanxico vào ngày 26/9/2024 trong buổi gặp gỡ với cộng đoàn Công giáo Luxembourg tại Nhà Thờ Chính Toà Notre-Dame.

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2024-09/dtc-phanxico-gap-cong-doan-luxembourg.html>

¹⁴X.Nt

¹⁵ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Tông huấn Giáo Hội tại Châu Á (Ecclesia In Asia), ngày 6-11-1999, số 34

kiến này. Thượng hội Đồng Giám mục thế giới lần thứ XVI đã khẳng định: "Phụ nữ chiếm đa số trong số những người đến nhà thờ và thường là những chứng nhân đầu tiên của đức tin trong các gia đình. Họ rất tích cực trong đời sống của các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ và trong các giáo xứ; họ điều hành các trường học, bệnh viện và các trung tâm đón tiếp; họ dẫn dắt các sáng kiến hòa giải và việc thăng tiến phẩm giá con người cũng như công bằng xã hội"¹⁶ Vì thế cần phải cố một sự thay đổi thái độ, "nhờ một hiểu biết đúng đắn hơn về vai trò của người nam và người nữ trong gia đình, trong xã hội và trong Giáo Hội, nhờ ý thức mạnh mẽ hơn về sự bổ túc nguyên thủy của người nam và người nữ, và nhờ sự đánh giá rõ ràng hơn về tầm quan trọng của chiều kích nữ tính trong mọi lãnh vực con người. Những đóng góp của người nữ cũng thường bị hạ giá hay không được biết tới, và điều này đưa tới kết quả là sự nghèo nàn tinh thần của nhân loại"¹⁷. Qua nhận thức này HĐMVGX "phải đề cao phẩm giá và sự tự do của người nữ, một cách hữu hình và hữu hiệu hơn, bằng cách cố vẽ vai trò của họ trong đời sống Giáo Hội, gồm cả đời sống trí thức của họ, và bằng cách mở ra cho họ những cơ hội lớn hơn để hiện diện và hoạt động trong sứ mạng tình yêu và phục vụ của Giáo Hội"¹⁸.

Ngoài ra sự năng động còn đòi hỏi các thành viên hội đồng Giáo xứ còn phải quan tâm đến giới trẻ, biết lắng nghe ý kiến đóng góp của các bạn trẻ, một kinh nghiệm mà các thành viên HĐMVGX có thể phải quan tâm, đó là việc vận động bầu cử tổng thống Mỹ vừa qua, theo báo chí: con trai út Barron đóng góp quan trọng cho chiến dịch tái tranh cử thành công của ông Donald Trump bằng việc lựa chọn những podcast có sức hút đối với cử tri trẻ tuổi, theo báo chí, ông Trump mặc dầu 78 tuổi nhưng đã cố gắng thu hút các cử tri nam trẻ tuổi bằng cách tương tác với YouTubers và các podcast "anh em", nhiều người trong số họ còn trẻ, cực kỳ nổi tiếng với Gen Z và có thiện cảm với phong trào "Làm nước Mỹ vĩ đại trở lại"

¹⁶ Văn kiện chung kết của Thượng hội Đồng Giám Mục Thế giới lần thứ XVI số 60.

¹⁷ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Tông huấn Giáo Hội tại Châu Á, số 34.

¹⁸ Nt

(MAGA) của ông.¹⁹ Đức thánh cha Phanxico đã nhấn nhủ: “chúng ta hãy chăm sóc các bạn trẻ, các sinh viên, các đôi bạn trẻ sắp kết hôn, các thế hệ trẻ! Chúng ta hãy gần gũi với người trẻ, là niềm vui và hy vọng của Giáo hội và thế giới!”²⁰ Công việc loan báo Tin mừng còn yêu cầu các thành viên HĐMVGX hướng tới những người lớn và thanh niên đang rơi vào lối sống tục hóa, và hầu như không còn quan tâm đến đời sống đức tin. HĐMVGX phải đưa những sáng kiến để phục hồi niềm hy vọng nơi họ, đây là một công việc dài hơi, tuy nhiên chúng ta “phải kiên trì tìm ra những phương thế và ngôn ngữ thích hợp để dẫn giải cho họ hoặc trình bày lại cho họ Mạc Khải của Thiên Chúa và niềm tin vào Đức Giêsu Kitô”²¹

2- Các thành viên HĐMVGX làm quen với công nghệ truyền thông

Ngày nay, trước sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, chuyện tận dụng công nghệ hiện đại để làm mục vụ ở các giáo xứ là rất cần thiết. Vì thế, các thành viên HĐMVGX phải quan tâm đến công nghệ thông tin như phương thế loan báo Tin Mừng mang lại hiệu quả. Thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã nói: “Thế kỷ của chúng ta được đánh dấu bằng những phương tiện truyền thông xã hội. Vì thế, như ta đã nhấn mạnh, lời loan báo đầu tiên, việc huấn giáo hoặc việc đào sâu đức tin tiếp theo sau đều không thể bỏ qua những phương tiện này.”²² Có thể nói, công nghệ thông tin được sử dụng vào việc phục vụ Tin Mừng có khả năng đem Tin Mừng đến cho hàng triệu người. Giáo Hội sẽ mắc tội với Chúa nếu Giáo Hội không lợi dụng những phương tiện này. Vì thế các thành viên HĐMVGX phải xem những phương tiện này như một hình thức hiện đại trong việc chuyển tải Tin Mừng cách hiệu nghiệm

Đức Thánh Cha Phanxico cũng khuyến khích chúng ta cần kết nối các mối tương quan giáo xứ với các cộng đồng qua việc sử dụng công nghệ và mạng xã hội, nhờ đó Dân Chúa dễ dàng tiếp xúc với

¹⁹ Nguồn: <https://dantri.com.vn/the-gioi/vai-tro-dac-biet-cua-con-ut-barron-trong-chien-thang-cua-ong-trump-20241108144636423.htm>

²⁰ Đức thánh cha Phanxico, Tựa sắc Spes non Confundit, số 12.

²¹ Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI, số 56

²² Đức Thánh Cha Phaolô VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng(Evangelii Nuntiandi) 1975, số 45

lời Chúa. Ngài nói rằng, “trên thực tế, mạng xã hội được sử dụng để giữ liên lạc, tỏ lộ các nhu cầu, giúp chúng ta không cảm thấy đơn độc, để kích hoạt các sáng kiến bác ái, để tiếp tục nhìn thấy khuôn mặt của nhau khi chúng ta chờ đợi gặp lại nhau”. Đức Thánh Cha cũng đã đưa ra nhận định mặc dù những cuộc gặp gỡ online không và không bao giờ có thể thay thế được vẻ đẹp của những cuộc gặp gỡ trực tiếp, nhưng cũng là nơi các Kitô hữu cũng có mặt trong thế giới kỹ thuật số và chính họ “có thể là nhân vật chính của các hình thức giao tiếp mới của xã hội và nhân văn hơn, có khả năng lắng nghe và chia sẻ thật lòng hơn.”²³

Sau khi ban hành thông điệp *Laudato si*, Đức Thánh cha Phanxicô đã quảng bá đã tạo ra một cuộc đối thoại toàn cầu về ngôi nhà chung qua Twitter. Quả thật với việc công bố tài liệu này qua Twitter, Đức Giáo Hoàng đã khiến cho khoảng 20 triệu người theo dõi với 9 ngôn ngữ mà ngài sử dụng trên Twitter.²⁴ Đức Thánh Cha Phanxicô là người sử dụng Twitter có ảnh hưởng nhất trên thế giới. Mỗi tweet trong account tiếng Tây Ban Nha của ngài được ít nhất 10,000 retweets (tức là những người xem chuyển đi cho người khác nữa) và hơn 6,400 retweets bằng tiếng Anh. Thống kê này được đưa ra bởi chương trình “Twiplomacy 2014”, có mục đích xác định xem các nhà lãnh đạo thế giới sử dụng Twitter như thế nào. Theo thống kê này, các từ được sử dụng trong hầu hết các tweet của Đức Thánh Cha Phanxicô là Thiên Chúa, Chúa Giêsu và tình yêu. Tweet của Đức Thánh Cha Phanxicô được công bố bằng chín ngôn ngữ: Tây Ban Nha, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Ả Rập, Bồ Đào Nha, Ba Lan và tiếng Latinh. Riêng account bằng tiếng Tây Ban Nha của ngài đã có hơn 6 triệu người theo dõi. Qua mạng xã hội, trên dòng tweet Đức Thánh cha kêu gọi chấm dứt chiến tranh ở Ukraine, đó cũng là nội dung thu hút nhiều tương tác nhất trong năm qua, tương tự như các dòng tweet với thông điệp gửi tới người dân và cộng đồng bị tổn thương bởi xung đột và thiên tai mà Đức Giáo Hoàng kêu gọi những người theo dõi tham gia cầu nguyện.²⁵

²³ Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2022-06/dtc-phanxico-giao-hoi-ky-thuat-so-fabio-bolzeta.html>

²⁴ Nguồn <http://caritasvietnam.org/duc-giao-hoang-phanxico-su-dung-twitter-de-dua-cuoc-doi-thoai-toan-cau-ma-ngai-moi-goi-vi-khi-hau>

²⁵ Nguồn <http://www.vietcatholicnews.org/News/Html/125769.htm>

Vị tiền nhiệm của Đức Phanxico là Đức Bênêđictô XVI đã khởi xướng việc sử dụng Twitter để loan báo Tin Mừng. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã gửi dòng tweet đầu tiên vào ngày 12 tháng 12 năm 2012 qua việc phép lành, đó lần đầu tiên của Đức Thánh Cha đã được ban phát qua mạng xã hội. Ngài đã tweet “Các bạn thân mến, tôi rất vui được liên lạc với các bạn qua Twitter. Cảm ơn bạn đã trả lời một cách hào phóng. Tôi chúc phúc cho tất cả các bạn từ trái tim của tôi.” Đánh dấu kỷ niệm 10 năm thành lập, Vatican News cho biết tài khoản Twitter của Đức Giáo Hoàng đã đạt 53.5 triệu người theo dõi trên 9 kênh ngôn ngữ của Vatican News (tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Pháp, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Đức, tiếng Ý, tiếng Ba Lan, tiếng Ả Rập và tiếng Latinh).²⁶

ĐTC Bênêđictô XVI cho biết ngài muốn nói về Thiên Chúa cho tất cả mọi người bằng mọi phương tiện khả dĩ. Khi bước vào thế giới truyền thông điện tử, ngài đã làm một cử chỉ độc đáo trong lịch sử của Giáo Hội. Đức thánh cha chấp nhận “bước vào thế giới của truyền thông hiện đại, nhanh chóng, tức thì”. Theo Đức Tổng Giám mục Celli, Đức thánh cha chấp nhận “chỉ sử dụng 140 ký tự để nói những gì muốn nói”, và qua đó “đem Chúa Kitô đến với thế giới hôm nay, bằng ngôn ngữ của con người hiện đại”, và “Cuối cùng, Đức thánh cha Bênêđictô XVI đã học theo phương pháp truyền thông của Thiên Chúa, là phương pháp khiêm hạ: Thiên Chúa đã làm người để mọi người nhận biết Ngài, và Chúa Giêsu đã ngỏ lời với con người sống cùng thời bằng cách dùng ngôn ngữ thời đại của Ngài”²⁷.

Các thành viên HDMVGX nên quan tâm đến “ngôn ngữ thời đại” qua công nghệ thông tin để mỗi người, với sáng kiến riêng có thể đưa ra những phương cách phù hợp với tổ chức HDMVGX để chuyển tải Tin Mừng đến cho nhiều người, có thể lập group qua mạng xã hội, chẳng hạn như Zalo, để kết nối với HDMVGX khác trong tinh thần hiệp hành cùng nhau trao đổi kinh nghiệm và cùng nhau đưa ra những sáng kiến truyền giáo phù hợp với người thời đại hôm nay, đáp ứng lại sự chỉ dẫn mà Thượng Hội Đồng Giám

²⁶ <http://www.vietcatholicnews.org/News/html/279992.htm>

²⁷ Nguồn: *Zenit*, 6-12-2012

mục lần thứ XVI đã chỉ ra, đó là “những thay đổi trong cách chúng ta kinh nghiệm và sống mỗi tương quan của mình với địa phương đòi hỏi chúng ta phải xem xét lại cách thức định hình các giáo xứ. Điểm đặc trưng của giáo xứ, đó là một cộng đoàn không tự lựa chọn. Mọi người qui tụ ở đó từ nhiều thế hệ, nghề nghiệp, xuất xứ, giai cấp xã hội và địa vị khác nhau. Việc đáp ứng các nhu cầu mới của sứ mạng đòi hỏi phải mở ra các hình thức hoạt động mục vụ mới, có tính đến tính di động của người ta và ‘lãnh thổ hiện sinh’ trong đó cuộc sống của họ diễn ra. Bằng cách đặc biệt nhấn mạnh đến việc khai tâm Kitô giáo cũng như việc cung cấp sự đồng hành và đào tạo, cộng đoàn giáo xứ sẽ có thể hỗ trợ mọi người ở các giai đoạn khác nhau của cuộc sống trong việc chu toàn sứ mạng của họ trong thế giới. Theo cách này, sẽ thấy rõ hơn rằng giáo xứ không qui hướng về chính mình mà hướng đến sứ mạng. Vì thế giáo xứ được kêu gọi nâng đỡ sự dẫn thân của rất nhiều người đang sống và làm chứng cho đức tin của mình theo nhiều cách thức thông qua nghề nghiệp của họ, trong các hoạt động xã hội, văn hóa và chính trị”²⁸.

Tuy nhiên trong khi kết nối tạo ra mỗi tương quan hỗ tương, chúng ta cần lưu ý điều mà Thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã khuyến cáo: “chúng ta không cần che dấu rằng nhiều Kitô hữu, vì quảng đại và nhạy cảm đối với những vấn đề bi đát liên quan đến vấn đề giải phóng, và vì muốn đưa Giáo Hội vào nỗ lực giải phóng, họ thường có khuynh hướng giản lược sứ mệnh của Giáo Hội vào những chiều hướng của một kế hoạch thuần túy trần thế. Họ muốn giản lược những mục đích của Giáo Hội vào một mục tiêu nhân loại. Họ muốn giản lược ơn cứu rỗi mà Giáo Hội là thừa sai và là bí tích vào một hạnh phúc vật chất. Họ muốn giản lược sinh hoạt của Giáo Hội vào những sáng kiến thuộc lãnh vực chính trị và xã hội mà quên mọi bận tâm thiêng liêng và đạo đức. Nhưng nếu giản lược như vậy thì Giáo Hội mất ý nghĩa căn bản của mình. Sứ điệp giải phóng của Giáo Hội sẽ mất hết tính chất độc đáo và cuối cùng dễ bị các ý thức hệ và đảng phái chính trị lôi kéo và điều khiển. Giáo Hội chẳng còn uy quyền để loan báo sự giải phóng đến từ Thiên Chúa nữa. Cần phải tái xác định một cách rõ ràng rằng mục đích đặc biệt

²⁸ Văn kiện chung kết của Thượng hội Đồng Giám Mục Thế giới lần thứ XVI số 117

tôn giáo của việc Phúc Âm hóa. Việc Phúc Âm hóa này sẽ mất ý nghĩa nếu nó xa lìa trực tôn giáo hướng dẫn nó. Đó là Nước Thiên Chúa trước hết mọi sự khác, hiểu theo ý nghĩa hoàn toàn thần học”.²⁹ Trong các dòng Twett của Đức Phanxico chỉ có ba yếu tố chính: Thiên Chúa, Chúa Giê-su và tình yêu Thiên Chúa. Vì vậy mọi sáng kiến truyền giáo, chúng ta được yêu cầu phải tuyệt đối trung thành với các chỉ dẫn của Giáo Hội qua Giáo Lý Hội Thánh Công giáo, qua Huấn quyền của Giáo Hội. Và chỉ có như thế, chúng ta mới làm sáng tỏ vai trò và bốn phận của HDMVGX.

Các câu hỏi gợi ý thảo luận

- 1- Như thế nào được gọi là một HDMVGX năng động trong công việc loan báo Tin Mừng?
- 2- Đây là những sáng kiến khả thi của HDMVGX trong việc loan báo Tin Mừng?
- 3- Làm thế nào để một HDMVGX có thể thi hành sự vụ Loan báo Tin mừng cách thích hợp cho người thời đại hôm nay?

BÀI III

TỪ NHÀ THỜ ĐI RA THẾ GIỚI: GẮP GỖ ĐỂ LOAN BÁO TIN MỪNG

Lm. Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

“... Đức Giê-su trả lời: “Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm, là tin vào Đấng Người đã sai đến...” (Ga 6)

“... Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em” (Ga 13, 3-15)

“Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28, 19).

Trong lòng mỗi người tín hữu, hình ảnh ngôi nhà thờ vẫn thường gợi lên điều gì đó thân thương và gần gũi: tiếng chuông sớm chiều, cộng đoàn quây quần dâng lời kinh nguyện. Nhưng Đức Kitô – Đấng chúng ta tôn thờ – không chỉ hiện diện giữa đoàn chiên của

²⁹ Đức Thánh Cha Phaolô VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng(Evangelii Nuntiandi) 1975, số 32

Người cách hữu hình và cụ thể trong nhà thờ hay khung cảnh phụng vụ, cách riêng nơi Bí tích Thánh Thể, Người còn “đi ra”, băng qua các làng mạc, gặp gỡ con người, đến với người nghèo, người tội lỗi, người bị gạt ra bên lề. Và Người sai chúng ta, những môn đệ của Người, cũng bước đi như thế: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28, 19).

Trong tinh thần đó, Hội Thánh là một cộng đoàn hành hương, lữ hành trên đường hy vọng, cũng được Thần Khí của Đấng Phục sinh hướng dẫn đến với muôn dân, đến với thế giới để gặp gỡ con người và tìm kiếm sự hiện diện và hoạt động của Chúa giữa lòng trần thế để phục vụ Ngài. Lên đường với trái tim cảm thông, không phải để chiếm hữu nhưng để phục vụ, để lắng nghe và nhận định, để tháp nhập vào dòng chảy của “mạch suối yêu thương” (Ad Gentes, số 2). Loan báo Tin Mừng có thể bắt đầu từ cái nhìn nhân ái, từ đôi tay rộng mở để cộng tác và phục vụ, từ sự hiện diện đồng hành giữa đời. Khi đó, nhà thờ giáo xứ trở thành điểm hẹn của các tín hữu – “nhà của các nhà”, nơi từng người môn đệ trở về để kín múc sức sống thiêng liêng, và lại đi ra phục vụ Tin Mừng trên mọi nẻo đường trần thế.

1. Thánh Thể: Trái Tim Sống Động Của Hội Thánh Đi Ra

Thánh Thể là nơi phát sinh Hội Thánh và là nơi đào luyện người môn đệ. Chính nơi đây, người tín hữu học biết tình yêu tự hiến, trở thành “tấm bánh được bẻ ra” cho tha nhân. Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô hữu (x. Lumen Gentium, 11). Thánh Thể là sáng kiến và ân ban của Chúa, và vì thế, cũng là khởi điểm cho một đời sống hiến thân của người môn đệ trong từng ngày sống – nơi người môn đệ được mời gọi bước theo Thầy Giêsu, hoà chung nhịp đập với Thánh Tâm Người.

Hội Thánh được hình thành từ tình yêu bẻ ra và trao ban của Đức Kitô. Khi tham dự Thánh lễ, người tín hữu không chỉ rước lấy Mình Máu Thánh, mà còn đón nhận một sứ mạng. Thánh Thể thúc đẩy người Kitô hữu dẫn thân phục vụ trong tình huynh đệ (x. Sacramentum Caritatis, 88). Từ bàn tiệc Thánh Thể, người tín hữu đi ra, mang theo hơi ấm của lòng thương xót, hiện diện nơi chợ đời với đôi tay sẻ chia và trái tim nhận định.

Ngay trong bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu không chỉ lập Bí tích Thánh Thể (Mt 26, 26-29; Mc 14, 22-25; Lc 22, 19-20; 1Cr 11, 23-25), Người còn cúi xuống rửa chân cho các môn đệ (x. Ga 13, 1-17). Đức Giêsu rửa chân cho các môn đệ, đó không chỉ là dấu chỉ khiêm hạ, mà còn là lời mời gọi người môn đệ sống và thực thi sứ mạng theo cung cách phục vụ của Người: “Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em” (Ga 13, 14-15). Người môn đệ, theo mẫu gương Thầy mình là Đức Giêsu, là người sống giữa đời với tinh thần trao ban, chạm vào thân thể đau khổ của Đức Kitô nơi tha nhân. Hội Thánh vừa rao giảng Tin Mừng vừa được nghe rao giảng Tin Mừng qua vẻ đẹp của phụng vụ, vì phụng vụ vừa cử hành công cuộc rao giảng Tin Mừng, vừa là nguồn mạch canh tân hành vi trao hiến của Hội Thánh (x. *Evangelii Gaudium*, 24).

2. Mỗi Thánh Lễ Là Một Lời Sai Đi

Loan báo Tin Mừng là lệnh truyền cho toàn thể Hội Thánh, cho từng người môn đệ Đức Giêsu. Mỗi Thánh lễ, cộng đoàn Dân Chúa được quy tụ không chỉ để cử hành phụng vụ mà còn, qua cử hành phụng vụ, người môn đệ “ở lại” với Đức Giêsu và được Người “sai đi rao giảng với quyền trừ quỷ” (Mc 3, 14-15): “Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an.” Đức Giêsu nói: “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20, 21). Mệnh lệnh ấy vang vọng trong mọi thời đại, bất chấp những khung cảnh đổi thay và những thách thức mới trong từng thời đại. Mỗi Kitô hữu và mỗi cộng đoàn được mời gọi ra khỏi vùng an toàn của mình để đến với con người ở mọi vùng ngoại biên, nơi đang cần ánh sáng Tin Mừng (x. *Evangelii Gaudium*, 20).

“Lời Thiên Chúa không ngừng chỉ cho chúng ta thấy Thiên Chúa thách thức những người tin Chúa phải ‘đi ra’ như thế nào” (*Evangelii Gaudium*, 20). Cũng như Abraham được gọi đi đến một miền đất mới (x. St 12, 1-3), hay Môsê được sai đến giải thoát dân Chúa (x. Xh 3, 10-17), người tín hữu hôm nay cũng được sai đi vào thế giới đầy phân mảnh, để trở thành dấu chỉ của hy vọng và sự hiệp nhất: “Mỗi Kitô hữu và mỗi cộng đoàn phải nhận ra con đường mà Chúa chỉ cho, nhưng tất cả chúng ta phải vâng theo tiếng gọi

của Ngài là ra khỏi vùng đất tiện nghi của mình để đến với mọi vùng 'ngoại vi' đang cần ánh sáng Tin Mừng." (Evangelii Gaudium, 20)

Loan báo Tin Mừng không hệ tại ở kế hoạch của con người, nhưng dựa vào niềm tin thác nôi quyền năng của Lời (x. Mc 4, 26-34). Hội Thánh được mời gọi tin tưởng vào sự tự do tuyệt đối này của Lời, hoạt động của Thánh Thần, để nhận định và bước theo, để đón nhận cả những kết quả dù nhỏ bé nhưng là dấu chỉ sự sống của Dân Chúa. Người môn đệ sẵn sàng dẫn thân, với lao nhọc và hy sinh, để thấy Lời Chúa được đón nhận và "sức mạnh giải thoát và đổi mới của Lời được tỏ lộ" (x. Evangelii Gaudium, 24).

3. Một Hội Thánh "Đi Ra": Gần Gũi, Dẫn Thân, Vui Mừng

Sự gần gũi với Đức Kitô thúc đẩy Hội Thánh bước vào một hành trình chung, nơi "hiệp thông và loan báo Tin Mừng liên kết mật thiết với nhau". "Niềm vui của Tin Mừng được dành cho mọi người: không thể loại trừ ai" – như lời thiên sứ loan báo tại Bêlem: "Tôi đem đến cho anh em một tin vui trọng đại cho toàn dân" (Lc 2, 10). Sứ mạng của Hội Thánh là bước ra khỏi chính mình, đến với con người trong hoàn cảnh sống cụ thể của họ, dù đó là những nơi bị tị nạn, phân hóa hay đau thương (x. Evangelii Gaudium, 23).

Niềm vui loan báo Tin Mừng là dấu chỉ của Lời Chúa đang sinh hoa kết quả. Bảy mươi hai môn đệ đã "hớn hờ trở về" (x. Lc 10, 17), Đức Giêsu vui mừng trong Thánh Thần (x. Lc 10, 21), dân chúng trong ngày lễ Ngũ Tuần ngạc nhiên khi nghe các tông đồ giảng bằng tiếng mẹ đẻ của họ (x. Cv 2, 6). Chính niềm vui ấy giúp Hội Thánh tiếp tục dẫn thân, không do dự, không sợ hãi, vì "Chúa đã yêu chúng ta trước" (x. Ga 4, 19).

Hội Thánh "đi ra" cách cụ thể khi các cộng đoàn tín hữu đi ra, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng. Hội Thánh ấy ôm ấp đời sống con người, vượt qua khoảng cách, cúi xuống để rửa chân như Thầy mình đã làm (x. Ga 13, 3-15). Các tín hữu "mang lấy mùi của đàn chiên", kiên nhẫn đồng hành, và sống lòng thương xót như hoa trái của một kinh nghiệm sâu xa về tình yêu Thiên Chúa. Trong hành trình ấy, "hân hoan loan báo Tin Mừng trở thành cái đẹp của phụng vụ", và chính phụng vụ trở nên nguồn mạch

canh tâm cho hành vi hiển dăng của Hội Thánh (x. Evangelii Gaudium, 24).

Tóm lại, từ nhà thờ đến thế giới không phải là khoảng cách vật lý, nhưng là một năng động thiêng liêng. Thánh lễ được nối dài bằng đời sống yêu thương, phục vụ và làm chứng. Hội Thánh hôm nay được mời gọi đi ra để sống Tin Mừng – hiệp nhất để phục vụ, phục vụ để gặp gỡ, gặp gỡ để chữa lành. Mỗi Kitô hữu đều được Đức Giêsu “sai đi” – từ bàn tiệc Thánh Thể đến từng mái nhà, môi trường sinh sống và làm việc, để những nơi đó Tin Mừng được sống qua chính đời sống người môn đệ Đức Giêsu, người môn đệ loan báo Tin Mừng.

Các câu hỏi gợi ý thảo luận

1. Sau mỗi Thánh lễ, tôi “đi ra” để sống cho tha nhân, cho người thân trong gia đình, như thế nào? Thánh Thể và Lời Chúa tác động và biến đổi cái nhìn và hành động của tôi ra sao?
2. Đâu là những vùng “ngoại biên” đang bị bỏ quên trong gia đình, khu xóm, nơi tôi sinh sống? Tôi gặp gỡ ai nơi những vùng “ngoại biên” đó?
3. Giáo xứ của tôi là một cộng đoàn được sai đi – gặp gỡ, phục vụ, và loan báo Tin Mừng – như thế nào?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Ignatiô Loyôla - Linh mục, ngày 31/7.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LINH MỤC IGNATIÔ HỒ VĂN XUÂN,
TỔNG ĐẠI DIỆN TGP SG

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha Tổng đại diện.

DIỄN ĐÀN**CHÚA GIÊSU LÀM GÌ TRONG 30 NĂM TẠI THẾ?****DAVID MATHIS****TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ DisiringGod.com)**

Thật thú vị khi chúng ta biết nhiều về cuộc đời của Chúa Giêsu trên thế gian. Giữa các sự kiện xung quanh việc giáng sinh của Ngài và khởi đầu sứ vụ công khai của Ngài khi Ngài “trạc ba mươi tuổi” (Lc 3:23), rất ít chi tiết còn tồn tại.

Nói theo ngôn ngữ nhân loại (nhân ngữ), chịu ảnh hưởng và chịu tác động bởi cuộc đời của Ngài, chúng ta có thể ngạc nhiên thấy rằng chúng ta biết quá ít về thời thơ ấu, thời thiếu niên và thời thanh niên của Ngài – nhất là mối liên quan với những người đi theo Ngài và những người tôn thờ Ngài là Thiên Chúa. Nghĩa là, nếu nói theo ngôn ngữ thần thánh (thần ngữ), đó là mối quan hệ mà chắc chắn Thiên Chúa có.

Sau câu chuyện Chúa giáng sinh, Phúc Âm thứ nhất cho chúng ta biết về cuộc thăm viếng của các đạo sĩ, các chiêm tinh gia ngoại giáo đến từ Đông phương (Mt 2:1-12), cuộc chạy trốn sang Ai Cập (Mt 2:13-18), và cuộc trở lại sau khi Hêrôđê băng hà (Mt 2:19-23). Thánh Mátthêu chuyển ngay sang sứ vụ tiên phong của Thánh Gioan Tẩy Giả, và thời trưởng thành của Chúa Giêsu – không có gì trong khoảng 30 năm, từ tuổi thơ ấu tới tuổi trưởng thành.

SỰ PHÁT TRIỂN XỨNG ĐÁNG

Phúc Âm thứ ba nói nhiều hơn, nhưng tập trung 30 năm trong cuộc đời con người quan trọng nhất trong lịch sử thế giới bằng các câu đơn giản. Thánh Luca kể về việc sứ thần báo tin cho các mục đồng (Lc 2:8-21) và Thánh Gia lên Đền Thờ (Lc 2:22-38).

Thánh Luca tóm lược 12 năm đầu đời của Chúa Giêsu rất ít: “Hài Nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa” (Lc 2:40). Sau đó, Thánh Luca cho biết: “Hằng năm, cha mẹ Đức Giêsu trẩy hội đền Giêrusalem mừng lễ Vượt Qua. Khi Người được mười hai tuổi, cả gia đình cùng lên đền, như người ta thường làm trong ngày lễ. Xong kỳ lễ, hai ông bà trở về, còn cậu bé Giêsu thì ở lại Giêrusalem, mà cha mẹ

chẳng hay biết. Ông bà cứ tưởng là cậu về chung với đoàn lũ hành, nên sau một ngày đường, mới đi tìm kiếm giữa đám bà con và người quen thuộc. Không thấy con đâu, hai ông bà trở lại Giêrusalem mà tìm. Sau ba ngày, hai ông bà mới tìm thấy con trong Đền Thờ, đang ngồi giữa các thầy dạy, vừa nghe họ, vừa đặt câu hỏi. Ai nghe cậu nói cũng ngạc nhiên về trí thông minh và những lời đối đáp của cậu. Khi thấy con, hai ông bà sửng sốt, và mẹ Người nói với Người: 'Con ơi, sao con lại xử với cha mẹ như vậy? Con thấy không, cha con và mẹ đây đã phải cực lòng tìm con!'. Người đáp: 'Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bốn phần ở nhà của Cha con sao?'. Nhưng ông bà không hiểu lời Người vừa nói" (Lc 2:41-51).

Trong khoảng 20 năm cuộc đời Chúa Giêsu, Thánh Luca nói một câu ngắn gọn: "Còn Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta" (Lc 2:52).

Làm sao biết cuộc đời của Con Trẻ Giêsu? Cậu Giêsu có hơn các bạn bè về việc học? Sự vô tội của Ngài có làm tức giận người khác? Ngài làm việc giỏi như thế nào? Tay nghề thợ mộc của Ngài có "hoàn hảo" hoặc có tiếng tốt trong làng xóm khi Ngài làm sứ vụ công khai?

Nhưng dễ dàng lạc đề qua cách suy nghĩ và bỏ qua điểm chính về các câu tóm tắt quan trọng trong Phúc Âm theo Thánh Luca. Thiên Chúa có điều để dạy chúng ta ở đây về các chi tiết đã nói trước. Ngài sai Chúa Con đến sống, trưởng thành và làm việc trong âm thầm khoảng 30 năm, trước khi thi hành sứ vụ công khai và được người ta nhận biết là bậc thầy uy tín, Ngài có những điều phải nói với chúng ta về phẩm giá của cuộc sống và sự lao động – sự linh thiêng của sự phát triển dần dần và sự trưởng thành.

Thiên Chúa có thể sai đến một Đức Kitô phát triển viên mãn. Từ đầu, Ngài có thể tạo ngay một thế giới không có những con người sa ngã – trẻ em, người trẻ, những con người trưởng thành và hoạt bát. Nhưng Thiên Chúa không làm theo cách đó. Ngày nay Ngài cũng không làm như vậy. Ngài "thiết kế" chúng ta để hiện hữu mạnh mẽ, phát triển theo từng giai đoạn của cuộc sống, phát triển về thể lý và tinh thần, với nhau và với Thiên Chúa.

CHÚA GIÊSU PHÁT TRIỂN VỐC DÁNG

Chúa Giêsu là “Thiên Chúa thật và là con người thật, có linh hồn và thể xác” (Công Đồng Chalcedon, năm 451). Chúa Giêsu có “thân xác thật” tức là Ngài sinh ra, lớn lên, khát, đói, khóc, cười, ngủ nghỉ, đổ mồ hôi, chảy máu, và chết.

Cả bốn Phúc Âm đều cho biết sứ vụ công khai ba năm của Chúa Giêsu, và gần một nửa khoảng không gian tới một tuần trước khi Ngài chịu chết. Nhưng Thiên-Chúa-con-người làm gì trong thời gian đầu của cuộc sống trên trần gian? Ngài phát triển. Ngài làm gì trong 30 năm từ sau khi sinh tới lúc khởi đầu sứ vụ? Ngài bước đi trên những con đường bình thường, không mê hoặc, lớn lên và phát triển như một nam nhi bình thường.

Đức Giêsu Kitô không nổi bật ở hoang địa khi rao giảng Nước Thiên Chúa. Ngài biết canh phòng và khôn khéo luôn lách khi bước đi và nói chuyện. Ngài cũng gãi khi ngứa. Có thể Ngài cũng đã từng bị đứt tay hoặc trặc gân. Ngài cũng bị cảm lạnh lúc thời tiết giao mùa, mệt mỏi vì cảm cúm, cũng lóng ngóng vụng về khi mới lớn. Ngài cũng được cha mẹ dạy cho biết các kỹ năng xã hội và học cách làm việc như những người bình thường trong suốt hơn nửa đời làm người trên thời gian này.

CHÚA GIÊSU PHÁT TRIỂN SỰ KHÔN NGOAN

Nhưng Chúa Giêsu phát triển không chỉ về thể lý, mà cả về tâm hồn, giống như mọi phàm nhân khác, về sự khôn ngoan và sự hiểu biết. Thánh Luca cho biết rằng lúc 12 tuổi, Chúa Giêsu “thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa” (Lc 2:40), không phải là Ngài có tất cả một lúc, hoặc luôn luôn như vậy, mà Ngài cũng phải học tập dần dần.

Nhờ nỗ lực và làm việc cần mẫn, Ngài trở nên nhạy bén về trí tuệ và cảm xúc hơn lúc còn là Con Trẻ. Ngài không nhận tất cả một lúc, nhưng Ngài dần dần phát triển về sự khôn ngoan, qua những lúc va chạm đau khổ hằng ngày. Trí tuệ và tâm hồn nhân loại nơi Ngài cũng phát triển. Ngài phát triển về thể lý, đồng thời cũng phát triển về trí tuệ và tình cảm, như Kinh Thánh cho biết: “Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta” (Lc 2:52). Trong cuốn “The Person of Christ” (Con Người của Đức Kitô), trang 164, tác giả Donald

Macleod viết: “Ngài sinh ra với trí tuệ của một đứa trẻ bình thường, trải qua những kích thích bình thường và trải qua quá trình bình thường của sự phát triển về trí tuệ”.

Thật vậy, chúng ta thấy có những lúc khác thường về kiến thức siêu phàm của Ngài, vì được Chúa Thánh Thần linh hứng. Ngài biết Nathanael trước khi ông gặp Ngài (Ga 1:47), biết người phụ nữ Samari có năm đời chồng (Ga 4:18), và biết Ladarô đã chết (Ga 11:14). Ngài còn biết ông Phêrô sẽ tìm thấy đồng tiền trong miệng con cá bắt được (Mt 17:27), và thậm chí còn biết rõ ông sẽ chối Ngài ba lần (Mt 26:30-35; Mc 14:26-31; Lc 22:31-34; Ga 13:36-38). Tuy nhiên, chúng ta đừng lầm tưởng về kiến thức siêu nhiên như vậy, mặc dù được mặc khải đặc biệt, với việc học hỏi chăm chỉ và không ngừng trong quá trình tiếp thu cách giáo dục.

Chúa Giêsu học hỏi từ Kinh Thánh và từ Cha Mẹ, trong cộng đồng và nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần, Ngài tăng thêm sự khôn ngoan bằng cách luôn cẩn thận quan sát cuộc sống hằng ngày và cách tiếp cận với thế giới của Thiên Chúa.

CHÚA GIÊSU HỌC BIẾT VÂNG LỜI

Một lĩnh vực chủ yếu trong sự phát triển của Ngài về vóc dáng và sự khôn ngoan là học cách vâng lời – vâng lời cha mẹ dưới đất (Lc 2:51) và vâng lời Chúa Cha trên trời.

Trong thời gian Chúa Giêsu mặc xác phàm, Ngài đã cầu nguyện và van nài bằng tiếng kêu to và đầy nước mắt, để Ngài có thể thoát khỏi cái chết, và Ngài được nhận lời vì Ngài có uy tín. Mặc dù là Con, Ngài vẫn học biết cách vâng lời qua những đau khổ Ngài chịu. Ngài được hoàn hảo và trở thành nguồn ơn cứu độ cho những ai vâng lời Ngài: “Khi còn sống kiếp phàm nhân, Đức Giêsu đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời khẩn nguyện nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết. Người đã được nhậm lời, vì có lòng tôn kính. Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục; và khi chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho tất cả những ai từng phục Người” (Dt 5:7-9).

Cách nói “Ngài học cách vâng phục” không có nghĩa là Ngài đã không vâng lời, mà Ngài bắt đầu từ sự chưa biết và chưa có kinh nghiệm, và cuộc sống nhân loại làm cho Ngài có kinh nghiệm và

biết cách làm. Ngài “trở nên hoàn hảo” không có nghĩa là Ngài có tội, mà Ngài bắt đầu từ tình trạng chưa-trưởng-thành-vô-tội và phát triển trở nên trưởng thành.

ĐẸP LÒNG THIÊN CHÚA VÀ CON NGƯỜI

Kinh Thánh Tân Ước cho biết: “Còn Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta” (Lc 2:52). Đó là “tiếng vang” của câu Kinh Thánh Cựu Ước: “Còn cậu bé Samuel thì càng lớn lên và đẹp lòng cả Đức Chúa lẫn người ta” (1 Sm 2:26). Đó là viễn cảnh của sự phát triển về nhân tính – cả ở Chúa Giêsu và ở nhân loại chúng ta.

Sự phát triển nhân tính đích thực không đối với thần linh về mức độ yêu thương. Sự phát triển tình yêu thương không như sự xao lãng đối với sự tiến bộ thần linh. Giới răn thứ nhất là kính mến Thiên Chúa. Giới răn thứ nhì là yêu thương tha nhân như chính mình.

Không có phạm nhân hoặc Thiên-Chúa-làm-người nào lại không có thời kỳ phát triển và trưởng thành, cũng chẳng có sự phát triển đích thực nào là sự phát triển một chiều, mà phải là cả hai chiều đối với Thiên Chúa và con người, với mọi thứ đau khổ kèm theo.

Đừng miễn trừ Thiên Chúa vì Ngài có sự vinh quang của tiến trình trưởng thành cam go và lâu dài. Trong quá trình đó, bạn nếm trải sự cực khổ gia tăng mà Chúa Giêsu biết rất rõ ràng. Ngài sẵn sàng giúp đỡ bạn kiên trì cho tới lúc tiến trình của Thiên Chúa hoàn tất.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Ngày 26/7, toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Thánh Gioakim.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

Anh GIOAKIM TRƯƠNG ĐÌNH GIAI
(cộng tác viên TLHT LCTX)

Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

NGÀY THẾ GIỚI ÔNG BÀ VÀ NGƯỜI CAO TUỔI

Fx Đỗ Công Minh

Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi lần thứ 5 sẽ được cử hành vào Chúa Nhật ngày 27 tháng 7 năm 2025. Đức Thánh Cha Phanxicô đã chọn chủ đề: "*Phúc thay ai không đánh mất niềm hy vọng*" (x. Hc 14, 2), nhằm khích lệ người cao tuổi sống tuổi già với niềm tin tưởng và hy vọng vào Chúa.

TÓM LƯỢC SỨ ĐIỆP NGÀY THẾ GIỚI ÔNG BÀ VÀ NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2025

Đức Thánh Cha khẳng định rằng tuổi già không phải là gánh nặng hay sự kết thúc của sứ mạng, mà là một thời điểm quý báu để sống trọn vẹn ơn gọi làm chứng cho Chúa qua kinh nghiệm sống, sự kiên trung và cầu nguyện. Người cao tuổi mang trong mình kho tàng ký ức, đức tin và giá trị tinh thần, rất cần thiết cho các thế hệ trẻ đang lớn lên trong một thế giới nhiều biến động và bất định.

Ngài nhấn mạnh rằng: "*Chúng ta – những người lớn tuổi – không bị loại trừ khỏi kế hoạch của Thiên Chúa, nhưng vẫn là một phần quan trọng trong gia đình nhân loại và Giáo hội*". Trong sự cô đơn của nhiều người cao tuổi ngày nay, Đức Thánh Cha kêu gọi các cộng đoàn và gia đình hãy dành thời gian thăm viếng, lắng nghe, chăm sóc và yêu thương ông bà, cha mẹ già như một cách thể hiện lòng hiếu thảo và đức tin sống động.

Bên cạnh đó, Đức Thánh Cha cũng khuyến khích người trẻ hãy trân trọng sự hiện diện của các bậc tiền bối. Việc lắng nghe và đồng hành với ông bà không chỉ là bổn phận đạo đức, mà còn là cơ hội quý giá để học hỏi những bài học khôn ngoan và sống tinh thần liên đới giữa các thế hệ.

Trong viễn cảnh Năm Thánh 2025, ngài mời gọi mọi người chiêm ngắm ông bà và người cao tuổi như những "*người canh giữ ký ức*", "*người mang lại hy vọng*", là những chứng nhân âm thầm nhưng mạnh mẽ của lòng trung thành với Chúa giữa bao thử thách của cuộc sống.

Sứ điệp kết thúc bằng lời kêu gọi: đừng để người già bị lãng quên! Hãy để họ trở thành trung tâm yêu thương của gia đình,

Giáo hội và xã hội – như những cây cao bóng cả chở che, nâng đỡ đức tin cho thế hệ mai sau.

Sứ điệp của Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng tuổi già không phải là thời kỳ của sự lãng quên hay vô dụng, mà là thời gian quý báu để chia sẻ kinh nghiệm sống và đức tin với thế hệ trẻ. Ngài mời gọi các cộng đoàn giáo xứ, gia đình và xã hội hãy trân trọng sự hiện diện của người cao tuổi, tạo điều kiện để họ được lắng nghe, yêu thương và chăm sóc.

Đức Thánh Cha cũng khuyến khích giới trẻ hãy dành thời gian thăm viếng ông bà và những người cao tuổi sống cô đơn, bởi sự hiện diện và lời cầu nguyện của họ là nguồn phúc lành cho thế hệ trẻ. Ngài nhấn mạnh rằng mối liên kết giữa các thế hệ là điều cần thiết để xây dựng một xã hội nhân ái và bền vững.

Trong bối cảnh Năm Thánh 2025, Đức Thánh Cha mời gọi mọi người hãy cùng nhau suy tư về vai trò của ông bà và người cao tuổi như những chứng nhân sống động của niềm hy vọng và lòng trung tín trong đời sống Kitô hữu.

Để phổ biến sứ điệp này đến giáo dân, các giáo xứ có thể tổ chức các buổi chia sẻ, thánh lễ đặc biệt và thăm viếng người cao tuổi, nhằm thể hiện sự quan tâm và yêu thương đối với họ.

CÙNG NHAU ĐÓN NHẬN SỨ DIỆP VÀ THÁI ĐỘ CỦA CHÚNG TA

Ngày 27/7 tới đây, toàn thể Giáo hội cử hành Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi lần thứ năm – một dịp rất đặc biệt để chúng ta dâng lời tạ ơn Chúa vì sự hiện diện quý giá của các bậc cao niên trong đời sống gia đình và cộng đoàn.

Trong sứ điệp gửi đến chúng ta, Đức Thánh Cha Phanxicô chọn một câu rất đẹp trong Sách Huấn ca: *"Phúc thay ai không đánh mất niềm hy vọng"*. Ngài muốn nhắn gửi rằng dù chúng ta có già đi, có yếu đi, hay phải sống trong sự cô đơn, thì niềm hy vọng và lòng tin vào Thiên Chúa vẫn luôn là ánh sáng nâng đỡ cuộc đời ta.

Đức Thánh Cha nhắn nhủ chúng ta rằng tuổi già không phải là thời gian bị quên lãng hay gạt ra bên lề, nhưng là một thời gian quý báu để yêu thương, để cầu nguyện, và để trao truyền đức tin cho thế hệ sau. Các ông bà, cha mẹ già trong mỗi gia đình chính là kho

tàng quý giá – là những người giữ gìn ký ức, là chứng nhân sống động cho sự trung thành với Chúa qua bao thăng trầm cuộc sống.

Ngài cũng tha thiết mời gọi các gia đình và cộng đoàn hãy quan tâm hơn nữa đến người cao tuổi. Đừng để họ sống trong cô đơn. Hãy đến thăm, lắng nghe, trò chuyện và chăm sóc họ với lòng hiếu thảo và yêu thương. Một lời hỏi thăm, một vòng tay ấm áp, một buổi cầu nguyện chung – tất cả đều là những việc nhỏ nhưng mang ý nghĩa lớn lao.

Đặc biệt, Đức Thánh Cha ngỏ lời với các bạn trẻ: đừng bao giờ quên ông bà của mình. Hãy học nơi họ sự kiên nhẫn, sự khôn ngoan, và niềm tin. Ông bà là chiếc cầu nối giữa quá khứ và tương lai – các ngài dạy chúng ta biết sống có chiều sâu và biết trân trọng những giá trị thiêng liêng.

Năm Thánh 2025, Đức Thánh Cha nhắc chúng ta hãy nhìn người cao tuổi như những người mang lại niềm hy vọng. Bằng lời cầu nguyện và sự hiện diện đầy yêu thương, họ giúp chúng ta vững vàng hơn trong hành trình đức tin.

Những ngày đón mừng Lễ hai Thánh GioaKim và Anna (26/7) là thân phụ mẫu Đức Maria, chúng ta hãy cùng dâng lời tạ ơn Chúa vì tất cả những người ông, người bà, cha mẹ già trong đời ta. Xin Chúa chúc lành và ban sức khỏe, bình an cho các ngài – và xin cho mỗi người chúng ta luôn biết yêu thương, chăm sóc và học hỏi nơi các ngài tinh thần sống đức tin bền vững và đầy hy vọng.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

BAN PHỤC VỤ

**Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo Phận Xuân Lộc
(NK 2025 – 2029)**

CHA ĐẶC TRÁCH: LM. GIUSE TRẦN PHÚ SƠN.

- 1. Trưởng Ban Phục Vụ: Ông Tôma Nguyễn Thế Quyền.**
- 2. Phó Ban Phục Vụ (I): Ông Giuse Nguyễn Văn Hải.**
- 3. Phó Ban Phục Vụ (II): Bà Anna Phạm Thị Hay.**
- 4. Thư ký: Ông Giuse Nguyễn Văn Thảo.**

ÔNG BÀ NGOẠI VĨ ĐẠI

LM. ED BROOM, OMV

Viễn Đông (chuyển ngữ từ CatholicExchange.com)

Chúa Giêsu xác định: “Cứ xem họ sinh hoa quả nào, thì biết họ là ai. Ở bụi gai, làm gì có nho mà hái? Trên cây găng, làm gì có vả mà bẻ? Nên hễ cây tốt thì sinh quả tốt, cây xấu thì sinh quả xấu. Cây tốt không thể sinh quả xấu, cũng như cây xấu không thể sinh quả tốt” (Mt 7:16-18). Những lời này của Chúa Giêsu có thể được áp dụng một cách thích hợp nhất cho Ông Bà Ngoại của Ngài, song thân của Đức Trinh Nữ Maria. Theo truyền thống được biết tên Ông Bà là Gioakim và Anna, lễ ngày 26 tháng 7.

Công việc khiêm tốn của chúng ta – truyền bá kiến thức, tình yêu và lòng sùng kính đối với Đức Trinh Nữ Maria – hẳn là chưa đầy đủ nếu không đề cập song thân của Đức Mẹ, Ông Bà Ngoại của Chúa Giêsu Kitô – Đấng Cứu Độ của chúng ta. Cả Thánh Gioakim và Thánh Anna đều xứng đáng được tôn vinh và tôn trọng.

Tôi chân thành tin rằng với gia sản cao quý của Ái Nữ Maria, lý do đúng đắn và hợp lý chỉ ra thực tế rằng Thánh Gioakim và Thánh Anna đáng để chúng ta nghiên cứu – kiến thức của chúng ta về các ngài, sự tôn trọng và lời cầu của chúng ta đối với các ngài, cũng như sự tin tưởng vào sức mạnh của sự cầu bầu của các ngài trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Các ngài bị đánh giá thấp và thường không được nhiều người Công giáo biết đến.

Không có dữ liệu Kinh Thánh về Thánh Gioakim và Thánh Anna. Tuy nhiên, truyền thống chỉ ra rằng hai vợ chồng này là vật chứa mà từ đó Thiên Chúa đã gửi đến thế giới người phụ nữ vĩ đại nhất đã từng sinh sống là Đức Maria – người trở thành Mẹ Thiên Chúa và Nữ Vương Trời Đất. Người phụ nữ vĩ đại này là hoa trái tình yêu của Thánh Gioakim và Thánh Anna, và sẽ sinh Chúa Giêsu – Thiên Chúa và Đấng Cứu Thế. Vì thế, chúng ta nên bật tầm quan trọng lớn lao của hai vị thánh này.

NỖI ĐAU KHỔ

Đây là nỗi đau khổ lớn nhất: cũng như ông bà Ápraham và Sara, như bà Hanna, như ông bà Êlídabét và Dacaria – Thánh Gioakim và

Thánh Anna rất khao khát có con mà không thể có. Hơn nữa, theo truyền thống, bây giờ bà Anna, giống như bà Êlidadét, đã quá độ tuổi sinh con bình thường. Đây là nguồn gốc gây ra đau khổ tột cùng cho ông bà Gioakim và Anna.

SỰ ĐẠI LƯỢNG

Mặc dù khao khát và đau khổ vì không có con, nhưng Thánh Gioakim và Thánh Anna có trái tim rất đại lượng. Hai vợ chồng người Do Thái này sùng đạo, chuyên cần cầu nguyện và khiêm nhường. Điều này tỏ lộ như thế nào? Từ phương tiện kinh tế gia đình, hai ông bà muốn cho đi phần lớn. Nói cách khác, hai ông bà thực sự tách mình khỏi vật chất – đặc biệt là tiền bạc và những nguy hiểm của nó – vì họ đặt mình vào Thiên Chúa. Như Chúa Giêsu sau này nói trong những lời dạy của Ngài mà chúng ta đọc trong Bài Giảng Trên Núi: “Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho” (Mt 6:33). Vì vậy, Thánh Gioakim và Thánh Anna đã tặng 1/3 phương tiện của họ cho người nghèo, 1/3 khác trao cho Đền Thờ, và họ chỉ giữ 1/3 cho riêng mình. Đó là nói về sự hào phóng trong vấn đề thuế thập phân. Hầu hết những người hưởng một phần thập phân tự coi mình là hào phóng khi họ cho 10% thu nhập của họ cho người nghèo hoặc cho Giáo Hội. Trong trường hợp của Thánh Gioakim và Thánh Anna, họ đã cho đi 2/3, hoặc 66% giá trị lợi tức của họ.

KHÔNG THỂ ĐẠI LƯỢNG HƠN

Câu nói này thật đúng: “Thiên Chúa không thể làm gì hơn về sự đại lượng”. Thiên Chúa đã can thiệp một cách mạnh mẽ nhất để đáp lại tấm lòng cầu nguyện, khiêm tốn và quảng đại của Thánh Gioakim và Thánh Anna. Trong những trường hợp dường như không thể, Chúa đã ban cho họ một đứa con, một bé gái. Tên của con gái là Maria. Tuy nhiên, đây không phải là một cô bé bình thường, mà là một cô bé vĩ đại nhất trong lịch sử thế giới. Bởi vì cô bé ấy là ai và sẽ đem ai vào thế giới làm cho cả nhân loại được biến đổi hoàn toàn? Sự hào phóng của các ngài đến từ đâu? Các ngài hoàn toàn tách biệt khỏi tất cả, ngoại trừ Thiên Chúa.

THÁNH ANNA VÀ ĐẰNG VÔ NHIỄM

Trong cung lòng Thánh Anna và qua hạt giống của Thánh Gioakim, Thiên Chúa đã thực hiện một trong những phép lạ vĩ đại nhất trong lịch sử thế giới: Sự Vô Nhiễm Nguyên Tội. Vâng. Điều này đã diễn ra trong cung lòng Thánh Anna. Có nghĩa là, vào thời điểm Thánh Anna mang thai một bé gái, người mà Thánh Anna và Thánh Gioakim sẽ đặt tên là Maria, Thiên Chúa đã can thiệp bằng sự mầu nhiệm gọi là Sự Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Khi Đức Maria được thụ thai trong lòng Thánh Anna, Thiên Chúa đã can thiệp bằng Sự Hiện Diện Thánh của Ngài và gìn giữ Đức Maria khỏi vết nhơ Nguyên Tội. Đúng vậy! Ngay lúc được thụ thai, Đức Maria đã được bảo vệ khỏi Nguyên Tội. Hoàn toàn rõ ràng, vết nhơ Nguyên Tội gây hậu quả cho cả nhân loại, nhưng không bao giờ chạm đến Đức Maria thánh khiết nhất. Vì thế, thi sĩ Wordsworth, người Anh, đã ca ngợi Đức Maria bằng những lời này: “Ôi, sự tự kiêu đơn độc của bản chất bị nhiễm tội của chúng ta!”. Tất cả chúng ta đều được hình thành trong tội lỗi – tội của Adam và Èva, Nguyên Tội. Đức Maria đã được gìn giữ khỏi Nguyên Tội, vết nhơ và tai họa này. Tuy nhiên, điều này phải được nhấn mạnh: chính nhờ việc Thánh Anna và Gioakim sinh ra một thai nhi nữ với đặc ân Vô nhiễm Nguyên Tội. Vì vậy, chúng ta phải sùng kính, ngưỡng mộ, tôn kính đối với Thánh Anna và Gioakim, và đối với cung lòng của Thánh Anna đã cứu mang Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Vẫn còn nhiều điều có thể thu hoạch từ sự bí ẩn phong phú và dồi dào này về những người của Thánh Gioakim và Thánh Anna. Đây là một số điều:

1. Đức Kiên Nhẫn

Hai vợ chồng thánh thiện này dạy chúng ta đức tính kiên nhẫn. Họ đã chờ đợi nhiều năm và cuối cùng Chúa đã ban cho họ món quà lớn nhất – một bé gái kỳ diệu sẽ trở thành Mẹ Thiên Chúa.

2. Sự Cầu Nguyện

Họ cầu nguyện, Thiên Chúa hài lòng với những lời cầu nguyện của họ do tính khiêm nhường, kiên nhẫn, quảng đại, trong sạch, tình yêu lớn lao dành cho Thiên Chúa, Đấng có các kế hoạch bí ẩn nhưng khôn ngoan. Hy vọng rằng chúng ta học được cách cầu

nguyện như Thánh Gioakim và Thánh Anna. Ước mong chúng ta cầu xin những lời cầu nguyện như họ để giúp chúng ta cầu nguyện tốt lành hơn.

3. Bồn Mạ Các Cha Mẹ

Tất nhiên, như đã nói trước, “Cây tốt sinh trái tốt.” Thánh Gioakim và Thánh Anna đã nuôi dạy cô con gái vĩ đại và thánh thiện nhất thế giới. Vì thế, phải nói rằng họ là những người làm cha mẹ đã phải vất vả cực nhọc để nuôi dạy con cái trong tình yêu Chúa và kính sợ Chúa, vì có biết bao cám dỗ của thế gian lôi kéo con cái xa Chúa. Hãy cầu nguyện một cách tha thiết và nhiệt thành để Thánh Gioakim và Thánh Anna hướng dẫn, giúp đỡ và bảo vệ con cái chúng ta khỏi những tệ nạn bao vây chúng đêm ngày.

4. Bồn Mạ Các Ông Bà

Chúng ta không nên bỏ qua sự thật rằng Chúa Giêsu thực sự có Ông Bà Ngoại là Thánh Gioakim và Thánh Anna. Hãy tưởng tượng Ông Bà ôm cháu nhỏ là Hài Nhi Giêsu, dịu dàng trong vòng tay yêu thương của họ. Thánh Gioakim và Thánh Anna yêu thương Con Gái Maria và Cháu Trai Giêsu biết bao! Chắc chắn Con Gái và Cháu Trai có thể giúp các ngài xin sự chuyển cầu để thực hiện sứ mệnh cao cả trong việc thánh hóa gia đình.

5. Bồn Mạ Các Vợ Chồng

Mặc dù điều này có thể hiển nhiên, nhưng vẫn nên đề cập: Thánh Gioakim và Thánh Anna có cuộc hôn nhân mẫu mực, một đôi vợ chồng tuyệt vời. Họ chung thủy và sống trọn vẹn lời cam kết hôn nhân: “Chung thủy khi tốt và lúc xấu, khi khỏe mạnh và lúc ốm đau, khi giàu sang và lúc nghèo khó, cho đến chết.” Mong rằng các ngài sẽ là mẫu mực cho các đôi vợ chồng về lời hứa chung thủy và sống điều đó suốt đời.

6. Khí Cụ CủaƠn Cứu Độ

Cần phải nói rõ rằng chính nhờ Thánh Gioakim và Thánh Anna mà lịch sử cứu độ thế giới đã bắt đầu. Họ sinh ra Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa, và con gái của các ngài là Đức Maria đã đem Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ của nhân loại, đến với chúng ta. Vì thế, chúng ta cảm ơn Thánh Gioakim và Thánh Anna đã đem Đức Maria, Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội, đến thế giới này.

7. Dâng Con Cho Thiên Chúa

Theo Truyền thống, Thánh Gioakim và Thánh Anna đã dâng Ấi Nữ Maria khi còn nhỏ, được đưa lên Đền Thờ để tạ ơn Thiên Chúa. Hằng năm, Giáo Hội cử hành Lễ Đức Mẹ Dâng Mình vào ngày 21 tháng 11. Như vậy, Đức Maria đã được chuẩn bị cho sứ mệnh cao cả là trở thành Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội, và Mẹ của mỗi chúng ta.

Cuối cùng, Thánh Gioakim và Thánh Anna thực sự là những vị thánh vĩ đại, nhưng buồn thay, các ngài không được nhiều người biết đến. Sự vĩ đại của các ngài trong công trình cứu độ hầu như không thể đo lường được.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Tông đồ (3/7), Thánh Giacôbê Tông đồ (25/7), Thánh Anna (26/7), Thánh Martha (29/7).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ANH TÔMA MARIA NGUYỄN THẾ QUYỀN, HH LCTX Gp Xuân Lộc

ANH GIACÔBÊ NGUYỄN CHUNG, CĐ LCTX Gialai-Gp Kontum

CHỊ MARTHA LÊ THỊ TUYẾT, CĐ LCTX Tgp Huế

CHỊ ANNA VŨ THỊ THU HIỀN, CĐ LCTX Gp Phan Thiết

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ NGUYỆT, CĐ LCTX Gp Phan Thiết

CHỊ ANNA ĐOÀN THỊ LỆ MINH, CĐ LCTX Gp Phan Thiết

CHỊ ANNA PHẠM THỊ HAY, HH LCTX Gp Xuân Lộc

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ MAI, Hội LCTX Gp Bà Rịa

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ KHẮN, CĐ LCTX Gp Ban Mê Thuột

CHỊ ANNA PHÙNG THỊ YẾN, CĐ LCTX Gialai-Gp Kontum

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ SÁNG, CĐ LCTX Gp Bắc Ninh

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

XIN HÃY LÀM NGƯỜI TRƯỚC KHI LÀM VIỆC CHÚA!

Bạn có 'dị ứng' không, lúc tôi nói "Xin hãy làm người trước khi làm việc Chúa"?

Tin Mừng cho biết: 33 năm Chúa Giêsu 'Nhập thể'(*) (Incarnation), chỉ có 03 năm Ngài thi hành Sứ vụ 'làm Chúa' rao giảng Tin Mừng, còn 30 năm Chúa Giêsu lặng lẽ 'làm người' sống với Ông Giuse và Bà Maria ở miền quê Nazareth.

30 năm làm người của Chúa như muốn nhắc nhở tôi, một tín hữu Công giáo, hãy sống LÀM NGƯỜI cho ra một con người hữu ích với gia đình, với cộng đồng xã hội và 'vinh danh Chúa' trong lòng Giáo hội.

Sáng ngày 28/5, trong buổi tiếp kiến chung lần thứ 2, tại quảng trường Thánh Phêrô, trước 40.000 tín hữu hành hương, Đức Lêô XIV đã tiếp tục chuỗi bài giáo lý về "Hy vọng" của Năm Thánh. Suốt bài giáo lý, ngài đã triển khai dụ ngôn người Samari nhân hậu (Lc 10, 25-37) để hướng dẫn người nghe suy nghĩ lại về tương quan giữa đức tin và lối sống nhân bản. Theo ngài, "trước khi là người công giáo, chúng ta được mời gọi làm người".

LÀM NGƯỜI theo chia sẻ của Đức Lêô XIV là thực hành những đức tính nhân bản tự nhiên của một con người mà Kitô hữu không thể xem thường.

Bài Giáo Lý của Đức Thánh Cha Phanxicô, ngày 13. 05. 2015.

Ba trong số cư xử một cách có nhân bản đã được Cỗ Giáo hoàng Phanxico nhấn mạnh: xin phép - cảm ơn - xin lỗi. Những từ ngữ 'đầu môi chót lưỡi' này rất đơn sơ, có một sức mạnh phi thường để bảo vệ gia pháp & gia phong trước hàng ngàn khó khăn và thử thách; ngược lại, thiếu chúng, sẽ từ từ dẫn đến rạn nứt, có thể làm đổ vỡ gia đình...".

Bài nói chuyện ngày 28. 05. 2025, nét nhân bản mà Đức Lêô XIV muốn đề cập.

LÒNG TRẮC ẨN qua dụ ngôn 'người Samari nhân hậu', Đức Giáo hoàng nói "Cuộc sống được tạo nên từ những cuộc gặp gỡ, và từ những cuộc gặp gỡ này, chúng ta xuất hiện với con người thật của

mình. Chúng ta thấy mình đứng trước người khác, trước sự mong manh và yếu đuối của họ, và chúng ta có thể quyết định phải làm gì: chăm sóc họ hoặc giả vờ như không có chuyện gì xảy ra. Một thầy tư tế và một thầy Lêvi cũng đang đi trên con đường đó. Họ là những người phục vụ tại Đền thờ Giêrusalem, họ có 'chức thánh', họ phải 'ưu tiên' chu toàn thánh chức của họ. Tuy nhiên, việc thực hành phụng tự không tự động dẫn đến sự cảm thông trắc ẩn. Trên thực tế, trước khi là vấn đề tôn giáo, sự cảm thông là vấn đề nhân đạo! Trước khi trở thành người có đức tin, chúng ta được kêu gọi là con người".

Theo Đức Lêô XIV, đức tin không tách rời khỏi lối sống nhân bản. Trái lại, lối sống nhân bản là nền móng cho đời sống đức tin. Một người không thể là Kitô hữu đích thực nếu trước đó không thực sự là một con người nhân bản – với trái tim biết rung động, biết dừng lại, và biết xót thương.

Lòng Trắc Ẩn, nét nhân bản của Mẹ Thánh Têrêxa

Mẹ Thánh Têrêxa đã cống hiến cuộc đời mình để giúp đỡ người nghèo và người có nhu cầu. Bà tin rằng phục vụ những người kém may mắn là một trong những biểu hiện tuyệt vời nhất của tình yêu thương và khuyến khích mọi người tìm cách làm điều tương tự trong cộng đồng của mình bằng cách thể hiện lòng trắc ẩn với những người xung quanh.

Cuộc đời của Bà là những bài học làm thay đổi cuộc sống. Theo Bà, căn bệnh lớn nhất trong xã hội ngày nay là sự cô đơn, là sự không được yêu thương: "Chúng ta có thể chữa khỏi những căn bệnh về thể xác bằng thuốc men, nhưng cách chữa trị duy nhất cho sự cô đơn và tuyệt vọng chính là tình yêu".

Giúp đỡ người khác không chỉ là cho tiền. Bà nói rằng tiền không đủ, mọi người cần trái tim chúng ta để yêu thương họ: "Hãy lan tỏa tình yêu thương ở bất cứ nơi nào bạn đến: trước tiên là trong chính ngôi nhà của bạn. Hãy yêu thương con cái, vợ hoặc chồng của bạn, và sau đó là người hàng xóm gần nhất của bạn... đừng để ai đến với bạn mà lúc ra về không có hạnh phúc ... Hãy là biểu hiện sống động của Lòng Thương Xót của Chúa; sự tử tế trên khuôn mặt bạn, sự tử tế trong đôi mắt bạn, sự tử tế trong nụ cười bạn... Hãy giúp

đỡ từng người một và luôn bắt đầu với người gần gũi nhất với bạn”.

Lan tỏa tình yêu thương qua lòng trắc ẩn, ở bất cứ nơi nào bạn đến. Phục vụ người khác, đặc biệt là những người bị thiệt thòi và cô đơn. Hãy khởi sự từ những người thân thiết nhất với bạn bằng: một lời hỏi thăm, một nụ cười, một cái nhìn yêu thương, một cử chỉ khiêm cung ‘cúi mình rửa chân cho nhau’ như chính Chúa rửa chân cho các môn đồ.

Chúa không muốn chúng ta sống đạo vì bốn phận phải chu toàn (nhiều khi ‘sợ dư luận nên quá trọng hình thức lễ luật’) như thầy Tư tế, thầy Lêvi, Chúa muốn chúng ta sống đạo bằng sự quan tâm đến người khác, biết nghĩ đến người khác như người Samari.

Dụ ngôn Người Samari nhân hậu, được cả thế giới biết nhiều. LÒNG TRẮC ẨN phản ánh nét nhân bản của con người và của người tín hữu Công giáo. Rung cảm trước nỗi đau của người khác, không chỉ là sự cảm thông mà là ‘cách sống đạo’ rõ nét nhất của tín hữu Công giáo.

Dinh vương

Nguồn: phailamgi.com

(*) Nhập Thể (Incarnation) một mầu nhiệm của Kitô giáo, diễn tả Đức Giêsu từ trời xuống thế gian, sống giữa loài người trong hình hài một con người, bằng cách thụ thai trong cung lòng của một người nữ là Đức Trinh nữ Maria. Khi Chúa Giêsu nhập thể (hay hiện thân, hóa thân) thì Ngài mang hình hài con người bình thường, sống và làm việc như một con người thật có xương thịt, Đức Giêsu trở nên xác thịt, trở thành một con người. Ngài sống trong một gia đình bình thường ở Nazareth.

Nhập Thể là Mầu nhiệm quan trọng của sự kết hợp thần tính và nhân tính trong Ngôi vị thần linh duy nhất của Đức Chúa Giêsu (Ngôi Lời Nhập Thể để thực hiện công cuộc cứu rỗi, cứu chuộc) Ngài đã hóa thành “xác thể”, trở thành con người thật.

Mầu nhiệm Nhập Thể định tín: Đức Giêsu có hai bản tính: vừa là Chúa (thiên tính) – vừa là người (nhân tính).

NGƯỜI CÔNG GIÁO CÓ NÊN TIN VÀO TIỀN ĐỊNH KHÔNG?



Cô Abigail đến từ thành phố College Station, bang Texas, đang nghe trên Radio Red Sea, bạn đang trò chuyện với Karlo Broussard. Câu hỏi của bạn là gì?

Xin chào, tôi đang tự hỏi liệu anh có thể giải thích giúp tôi quan điểm của đạo Công giáo về tiền định, bởi vì tôi có đọc bài viết của thánh Louie de Montfort, và dường như thánh nhân muốn nói rằng chúng ta được tiền định sẵn.

Được rồi. Abigail, cô vừa hỏi một câu hỏi mà từ trước đến nay các nhà thần học vẫn còn đang tranh luận và suy nghĩ nát óc trong nhiều thế kỷ qua, được chứ? Chúng ta bắt đầu nhé.

Một phút quý giá tóm tắt nền thần học hàng thế kỷ. Abigail à, tôi nghĩ câu trả lời thỏa đáng nhất đã được tìm thấy trong đoạn 600 sách giáo lý Giáo hội Công Giáo. Hiện nay Giáo lý Công Giáo bắt đầu thừa nhận và xác tín rằng tất cả những khoảnh khắc thời gian đều hiện hữu cách trực tiếp trước mắt Thiên Chúa. Vì vậy Thiên Chúa có thể nhìn thấy quá khứ, hiện tại, và tương lai cùng một lúc. Giáo lý công nhận, khẳng định những gì mà Thánh Kinh đã dạy, "kế hoạch đời đời về 'tiền định' của Thiên Chúa". Được chứ?

Vì vậy chúng ta phải thừa nhận rằng Thiên Chúa quả thật có một kế hoạch định sẵn cho lịch sử thế giới và toàn nhân loại.

Nhưng Abigail à, chúng ta cũng phải biết rằng, Thiên Chúa cũng đã gồm chứa trong kế hoạch của Ngài sự đáp trả tự do của mỗi người trước ân sủng của Ngài.

Vì vậy chúng ta phải luôn nhớ một thực tế là: kế hoạch tiền định của Chúa và sự tự do của con người sẽ luôn được kết hợp cùng với ân sủng của Chúa. Kế hoạch của Thiên Chúa sẽ luôn liên kết với những lựa chọn tự do ấy. Và như giáo lý kết luận, vì mục đích hoàn thành kế hoạch cứu rỗi của Ngài, Chúa cho phép một số hành vi phát sinh do sự mù quáng, đúng không?

Cụ thể là tội lỗi. Chúa cho phép con người tự do lựa chọn và phạm tội vì mục đích hoàn thành kế hoạch của Ngài, kế hoạch cứu

độ được định sẵn, đi đến đỉnh điểm là cuộc tái lâm của Chúa Ki-tô và thiết lập Thiên Đàng Mới và một Trái Đất Mới.

Vì vậy điều giáo lý dạy là cung cấp cho chúng ta các thông tin trong những điều mà chúng ta có thể làm; trong Kế hoạch tiền định của Thiên Chúa, Ngài đã biết tất cả từ trước và cho đến muôn đời sau bởi vì đối với Ngài mọi khoảnh khắc đều hiện ra trước mắt Ngài trong từng giây từng phút, cùng một lúc kế hoạch tiền định đó luôn liên kết với ý chí tự do của chúng ta.

Và mới đây tôi có viết một bài báo nhưng tôi không nhớ nó là ấn bản nào, à tôi nhớ rồi, nó là ấn bản vừa rồi, trong tạp chí Catholic Answers tôi có viết một bài, và tôi nghĩ đề tài này có liên quan; chủ yếu, chúng ta vẫn có ước muốn tự do cho dù Chúa luôn biết những gì chúng ta đang làm và thậm chí Ngài biết cả tương lai của chúng ta vậy chúng ta vẫn có thể có ước muốn tự do chăng?

Và chìa khóa để hiểu điều này là lời giải thích Thiên Chúa không biết trước những chọn lựa trong tương lai của chúng ta, nhưng thực tế Ngài BIẾT chúng; vì sự lựa chọn của chúng ta vào ngày mai đang hiện ra trước mắt Ngài. Ngài nhìn thấy chúng như tôi đang thấy anh, Cy ạ, ngay lúc anh đang ngồi trước tôi đây; nhưng điều đó không tước đi sự tự do của anh trong việc ngồi xuống, đúng không?

Anh có quyền đứng lên.

Nhưng việc tôi biết là anh đang ngồi ngay lúc này là một hiểu biết không hề sai, nhưng anh vẫn có sự tự do đó. Vì thế, Chúa cũng vậy Ngài thấy hết những lựa chọn của chúng ta trong kế hoạch tiền định này, hiện ra trực tiếp trước mắt Ngài, Ngài nhìn thấy chúng ngay ở khoảnh khắc hiện tại, nhưng đồng thời không phủ quyết quyền tự do của chúng ta.

Bây giờ, Abigail này, tôi nói cũng khá nhiều rồi, tôi hi vọng chỉ ít cô đã có thể bắt đầu hiểu rõ hơn vấn đề này.

Vâng, cảm ơn anh rất nhiều.

Không có gì. Xin cảm ơn.

Chuyển ngữ: Thanh Uyên
Hiệu đính: Minh Vương
Phụ đề: Thiên Kính, S.J.

TÌNH YÊU VÀ SỰ THẬT: LIỆU CÓ LUÔN ĐỒNG HÀNH?

Nói sự thật là điều đáng quý, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Cần phải yêu mến sự thật để có thể thấu hiểu và truyền đạt nó. Suy tư này càng trở nên ý nghĩa khi một trong những đề thi triết học tú tài Pháp năm 2025 đặt vấn đề: "Liệu sự thật có luôn thuyết phục?".

"Suốt đời tôi từng gặp nhiều kẻ muốn lừa dối, nhưng chưa từng thấy ai chấp nhận bị lừa" (Thánh Augustinô, X, 23). Quả đúng vậy: chúng ta yêu sự thật khi mình là người được hưởng lợi từ nó. Ngược lại, khi phải công bố sự thật trong một môi trường thù nghịch hoặc thờ ơ, khi phải thú nhận điều khiến ta bối rối, hay khi muốn thoát khỏi tình huống khó xử bằng những thỏa hiệp nhỏ nhen, thì lòng yêu mến sự thật của ta thường dao động. Có nhiều người trong chúng ta sợ phải nói ra sự thật – đến mức nói dối với cả người mình yêu thương – dù bản thân lại chẳng ai muốn bị lừa dối hay phản bội.

Tiêu chuẩn của sự thật

Nghịch lý thay, chính nhu cầu khao khát sự thật ấy lại khiến chúng ta thấy âm mưu ở khắp nơi – kể cả những điều phi lý nhất. Cũng chính cơn khát sự thật ấy khiến ta trở nên khó chịu với người thân, khi bắt bẻ họ vì một lỗi ngữ pháp, một câu nói hớ, hay một từ dùng sai... Có lẽ, chúng ta thực sự chưa hiểu rõ mình đang yêu điều gì khi khẳng định rằng mình khao khát sự thật. Và nếu bị yêu cầu giải thích, có lẽ ta cũng sẽ lúng túng khi phải định nghĩa điều mà ta gọi là "sự thật".

Bởi vì yêu sự thật không chỉ là mong muốn nói ra sự thật. Đó là hành trình tìm kiếm, bằng cả trái tim, điều thiện hảo và vẻ đẹp nơi mỗi con người.

Thánh Tôma Aquinô, trong Tổng luận Thần học, tiếp nối triết lý của Aristote, đã định nghĩa sự thật là "sự tương hợp giữa trí tuệ và thực tại". Ai cũng có thể hiểu điều này. Nếu tôi bịa ra một câu chuyện phi lý để kể về kỳ nghỉ, hay phóng đại các con số do mình tưởng tượng ra nhằm thuyết phục cử tri, thì chính tôi là người đầu tiên biết rằng thực tại khác xa điều mình đang nói. Tôi đã tạo ra

một vùng xám mập mờ... và ai tin tôi thì đều lạc hướng. Thực tại – đó mới là tiêu chuẩn tối hậu của sự thật.

Lòng nhân hậu của trái tim

Tuy nhiên, “sự tương hợp của trí tuệ” ấy lại phong phú và sâu sắc hơn ta tưởng. Nói sự thật không có nghĩa là mô tả thực tại một cách khô khan, lạnh lùng hay phũ phàng. Vì trí tuệ con người không phải là một cỗ máy vô cảm và cắt khúc. Bởi yêu sự thật không chỉ là muốn nói ra nó, mà còn là thao thức kiếm tìm điều tốt đẹp nơi tha nhân. Đó còn là mở rộng tâm hồn để chiêm ngắm thế giới – như thể đang lần ngược dòng sông về tận nguồn cội: Tại sao thế giới này lại đẹp đến thế? Vì sao nó lại bị tổn thương? Và tại sao nó lại được trao ban cho ta trong sự bao la mênh mông như vậy?

Vì lẽ đó, Thánh vịnh ngợi ca những ai “sống trong sự thật”, “bước đi trong chân lý”. Trí tuệ đích thực chính là một tấm lòng nhân hậu: biết nhận ra, bằng trực giác đầy cảm thông, điều người khác thực sự muốn nói dù họ diễn đạt vụng về; hay điều họ định làm dù đã vấp ngã. Một trí tuệ như thế không hề thụ động, mà sâu sắc, nhạy bén và đầy khát vọng – sẵn sàng nỗ lực và chan chứa tình yêu. Đó là tiếng nói vang lên từ nội tâm: “Tôi hiểu rồi”, “Tôi hiểu bạn”.

Dưỡng khí cho linh hồn

Vì vậy, hãy đừng xem sự thật như một khái niệm trừu tượng lơ lửng tận đâu đó, mà hãy nhìn nó như một “nhu cầu thiết yếu của linh hồn” – như nữ triết gia Simone Weil từng viết. Nước uống, miếng bánh, ánh sáng và không khí – tất cả đều là hình ảnh cho sự thật. Khi ta bị ngăn cản không được hiểu biết, là ta đang thiếu hụt mọi thứ. Con người là hữu thể được tạo dựng để khao khát chân lý. Vì thế, những ai tưởng rằng che giấu hay ngụy trang sẽ giúp bảo vệ mình hoặc người khác khỏi tổn thương – thì thật ra chỉ đang làm vấn đề thêm mù mờ, khiến mọi người càng lạc lối.

Tóm lại, tình yêu không có sự thật sẽ trở nên lạc hướng, còn sự thật không có tình yêu thì khô cằn. Lời cầu nguyện của thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Êphêsô (Ep 1, 17–18) đã nói thật chính xác: “Nguyện xin Thiên Chúa soi sáng đôi mắt tâm hồn anh em!”.

NĂM THÁNH CỦA NGHỆ SĨ VÀ VĂN HÓA

NGHỆ THUẬT, BỔ SUNG HY VỌNG

(Tiếp theo và hết)

(Trương Đình Giai chuyển ngữ từ nguyên bản tiếng Bồ Đào Nha Jubileu dos artistas e da cultura- Arte, suplemento de esperança, ra ngày 05 tháng 3 năm 2025, của hai tác giả ROSA BERNARDO DE PINHO và DULCE ARAÚJO ÉVORA. OSSERVATORE ROMANO)

Giáo hội đang đối phó như thế nào với tác động của kỹ thuật số và công nghệ mới trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và giáo dục?

Chúng tôi vừa mới công bố, cùng với Bộ Giáo lý Đức tin, một tài liệu có tên Antiqua et Nova (Cũ và Mới), trong đó xem xét cụ thể tác động của trí tuệ nhân tạo đến nhiều lĩnh vực của con người, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục. Chúng ta phải xem trí tuệ nhân tạo tự thân là một điều tốt, là một khả năng tuyệt vời cho sự tiến bộ và phát triển mở ra cho cộng đồng nhân loại, nhưng chúng ta cũng phải nhớ rằng chiều kích đạo đức và các giới hạn đạo đức cần phải được bảo vệ để ngăn chặn con người trở thành một thuật toán bị thao túng và trở thành nô lệ của chính những cỗ máy mà họ tạo ra.

Liên quan đến châu Phi, và quay lại với điều ngài đã nói tại buổi họp báo, rằng mong muốn của Năm thánh của các nghệ sĩ và thế giới văn hóa là củng cố nhận thức rằng niềm hy vọng là điều vốn có trên toàn cầu trong mọi nền văn hóa, ngài có ý kiến gì về chủ đề trao cơ hội cho các nghệ sĩ, kể cả những người đến từ lục địa châu Phi, để thể hiện chính mình, để tham gia vào cuộc đối thoại văn hóa mà ngài nói đến?

Trong số những khía cạnh rất đẹp của Năm thánh này, thực sự có một khía cạnh là chiều kích quốc tế này. Hơn một trăm quốc gia được đại diện, và dù là cộng đồng nói tiếng Bồ Đào Nha hay các quốc gia khác, ví dụ như từ lục địa Châu Phi, thì họ đều hiện diện rất nhiều, tôi phải nói là ngày càng nhiều hơn. Cộng đồng nghệ thuật và nền văn hóa châu Phi rất được chú ý tại các cuộc họp quốc tế. Có những nghệ sĩ có tầm ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế, ngay tại sự kiện Biennale Venice, họ đã được đại diện rất nhiều. Bản thân Thánh bộ rất chú trọng đến vấn đề này. Chẳng hạn,

chúng tôi xuất bản tạp chí của Bộ có tên là Polyedrun và tạp chí này luôn có một dự án nghệ thuật. Chúng tôi đã giao phó cho một nghệ sĩ Phi châu việc tạo dự án gốc cho tạp chí Dicastery này và chúng tôi hy vọng rằng trong tương lai, mối quan hệ gần gũi và thân thiết này với Châu Phi, với các tác nhân văn hóa, với thế giới giáo dục, một mối quan hệ lâu dài, có thể được củng cố hơn nữa.

Tại buổi họp báo ngài nói rằng có những nghệ sĩ đến từ Angola và Cáp Ve (Cape Verde). *Chẳng hạn, trong vài ngày tới, sẽ có Fespaco, liên hoan phim và truyền hình về sự hiệp nhất Châu Phi lớn nhất diễn ra tại Ouagadougou, và chúng tôi đã hỏi làm thế nào để đương đầu với thách thức khi có một sự đại diện thực sự của các quốc gia khác. Bạn có thể giải thích tiêu chí để lựa chọn những người đến dự Năm thánh này là gì không?*

Năm thánh là một sáng kiến mở, theo nghĩa là không có lời mời nào cả. Lời mời được đưa ra bởi Đức Thánh Cha và các nghệ sĩ và đại diện trong thế giới văn hóa được tự do đăng ký. Tất nhiên sẽ có nghệ sĩ tham gia vào tất cả các năm thánh trong năm nay. Tôi nghĩ chúng tôi có đại diện chủ yếu từ lĩnh vực văn học, nhưng tin tôi đi, chúng tôi rất mong muốn và sẵn lòng thu hút ngày càng nhiều cộng đồng nghệ thuật và giáo dục Châu Phi vào mối quan hệ này với Tòa thánh.

Một trong những khoảnh khắc đẹp nhất của Năm thánh này liên quan đến các tù nhân với triển lãm ảnh, điều mà chúng ta đều biết là rất gần gũi với trái tim của Đức Thánh Cha. Sáng kiến này sẽ tác động thế nào tới nhiều tù nhân trên khắp thế giới?

Tôi nghĩ rằng sự quan tâm mà Đức Thánh Cha dành cho thực tế của các nhà tù, đến thăm các nhà tù hơn 20 lần trong khi giảng dạy và có những bài phát biểu rất quan trọng ở đó, tại không gian đó, tạo ra một giáo huấn chân chính, thể hiện một trách nhiệm lớn lao đối với toàn thể Giáo hội, một trách nhiệm lớn lao đối với thế giới, bởi vì nhà tù thường được coi là những nơi vô hình và Đức Thánh Cha làm cho chúng trở nên hữu hình bằng sự hiện diện của mình. Và đối với những người đang ở trong tù, đây chắc chắn là lời an ủi và hy vọng mà Đức Thánh Cha luôn mang đến.

Chẳng hạn, tôi đã có vinh dự được tháp tùng Đức Thánh Cha tại lễ khánh thành Cửa Thánh ở nhà tù Rebíbbia và đó là một trong

những hình ảnh mà tôi sẽ không bao giờ quên. Cuối cùng, khi Đức Giáo hoàng Phanxicô rời khỏi nhà tù trên xe hơi, vì một số người đã đến dự Thánh lễ, nhưng những người khác vẫn ở trong phòng giam, và từ trong phòng giam, qua các lỗ trên cửa sổ, người ta có thể nghe thấy tiếng kêu: "Phanxicô, Phanxicô, chúng con yêu ngài". Và tình yêu này, sự mộ mến này có ý nghĩa rất lớn. Điều này có nghĩa là những người đang trong tình trạng dễ bị tổn thương, đau khổ cũng đang đi theo con đường công lý công bằng, nhận bản án, nhưng họ vẫn là con người và phải được nhìn với niềm hy vọng. Những ai trải qua những tình huống này đều biết rằng họ có một người cha là Đức Giáo hoàng Phanxicô, một người hiểu được hoàn cảnh của họ và có khả năng đến gặp gỡ họ.

Đức Hồng y, quay trở lại với ý tưởng khơi dậy hy vọng để tạo ra một thế giới hài hòa, thanh thản và đầy hứa hẹn hơn cho tất cả mọi người. Nhưng điều này cũng được thực hiện thông qua những cử chỉ cụ thể. Ví dụ, tôi đang nghĩ về nghệ thuật, về cuộc tranh luận diễn ra trong những năm gần đây về việc trả lại các tác phẩm nghệ thuật cho lục địa Châu Phi, những tác phẩm mà trong suốt thời kỳ thuộc địa đã được mua theo một cách không phải lúc nào cũng hợp pháp. Năm thánh có thể là cơ hội để Giáo hội lên tiếng trong cuộc đối thoại này không?

Đóng góp của Giáo hội ngày nay là giúp mọi người suy nghĩ, giúp mọi người phản ánh, đưa chủ đề đối thoại liên văn hóa và bạn hữu xã hội vào trọng tâm của chương trình nghị sự chính trị.

Đây là một sự trợ giúp lớn và chắc chắn tất cả chúng ta cần suy nghĩ nhiều hơn về những vấn đề này, cố gắng lắng nghe mọi tiếng nói và nhận ra ý nghĩa to lớn mà nghệ thuật mang lại cho con người.

Ngài đã nghĩ đến việc mình sẽ làm gì với số tiền kiếm được từ năm thánh này khi nó kết thúc, đặc biệt là năm thánh của các nghệ sĩ chưa?

Cứ như thế, mỗi người sẽ mang trong lòng điều mình đã trải qua. Và đối với Thánh bộ, trải nghiệm về tình bạn với nghệ thuật, với lĩnh vực văn hóa, đối thoại này luôn mở rộng mạng lưới và sứ mạng. Đó là điều chúng ta đang trông đợi, mở rộng mạng lưới tình bạn và sứ mạng, đây là cơ hội cho Phúc Âm.

Mục lục

✚ Lá Thư Linh Hưởng	02
✚ Sống Lời Chúa	03
✚ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 114)	11
✚ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	18
✚ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	21
✚ DIỄN ĐÀN:	
◆ CGS làm gì trong 30 năm tại thế	41
◆ Ngày thế giới ông bà và người cao tuổi	46
◆ Ông Bà ngoại vĩ đại	49
◆ Xin hãy làm người trước khi làm việc Chúa	54
◆ Người Công giáo có nên tin vào tiền định không	57
◆ Tình yêu và sự thật: liệu có luôn đồng hành	59
◆ Năm Thánh của nghệ sĩ (tt và hết)	61